



Thiền Sư Nhật
MUJU

góp nhặt

Cát Đá

giải thoát thiền



THIÊN SƯ MUJU

**TỦ SÁCH GIA ĐÌNH
MAN THIÊN**

GÓP NHẬT CÁT ĐÁ

(In lần thứ hai)

Giai Thoại Thiên

Người dịch : **ĐỖ ĐÌNH ĐỒNG**

Người hiệu đính và đề tựa :

XẠ THỤY

**NHÀ XUẤT BẢN ĐỒNG NAI
1990**

tập SHASEKI-SHU (THẠCH SA TẬP) của Thiền Sư Nhật MUJU viết vào cuối thế kỷ thứ XIII, và những hài thoại của các đồ đệ dòng Thiền trích từ nhiều quyển sách khác nhau đã được xuất bản rộng rãi ở Nhật Bản trong vòng thế kỷ XX này.

Chuyện Phật đã thành chuyện Đời !

Các bạn có thể tìm thấy trong những đoản thiên triết học Thiền này những mảnh vụn máu thịt của đời thường mà người có lương tri không thể thờ ơ được : Sự phát hiện ra con người chứa cả một kho tàng ! (Truyện số 27); hậu quả của ghen ghét, đố kỵ sẽ đi đến đâu (Truyện 26); chân lý bao giờ cũng sáng tỏ, cần gì phải thanh minh (Truyện số 3); chuyện về sự kiên trì - như người Nhật nói - xuyên cả hòn đá (Truyện 20); hiếm có những người không biết nghe nịnh (Truyện 69); chuyện về thiên sứ của người nghệ sĩ, những hy sinh cao cả mà người đời làm sao hiểu nổi (Truyện 45); chuyện về sự giầy vò đau đớn trong sáng tạo nghệ thuật (Truyện 76); lý luận về thi ca (Truyện 85); chuyện về đức nhân cao cả (Truyện 36); chuyện hy sinh cao thượng cho một đức tin (Truyện 37); chuyện tả không khử được chánh (Truyện 53); chuyện công lý tha thứ mạnh hơn công lý trừng phạt (Truyện 43); sự phục thiện của con người (Truyện 58) ... Quyển sách là sự thức tỉnh nhận thức, dạy người ta

sống Người hơn, nhân ái hơn. Sách tuyên truyền cho giáo lý nhà Phật hay giáo lý Cuộc đời ? Sức mạnh của nó là ở tứ truyện đẹp, thoáng, gọn, hóm, lão thực về triết lý, thi hứng về văn chương.

Trên lịch trình tiến hóa, con người đã phải luôn luôn trần trở tìm đường đi cho chính mình. Ra đời từ thế kỷ III Tr CN, đạo Phật là một chứng nghiệm tìm đường, nó là một tôn giáo truyền bá sự giải thoát khỏi mọi đau khổ không phải trong cuộc đấu tranh chống kẻ thù hai chân và bốn chân mà là trong việc hoàn thiện về đạo đức, bằng cách khước từ mọi cám dỗ ham muốn để đạt tới "cõi sáng suốt" -Niết bàn. Việc cứu vớt con người không phải chỉ tùy thuộc vào ơn trời mà còn ở sự tu tâm của họ. Vì vậy, điều cốt yếu của một con người muốn khám phá mình là người biết khai mở tâm thức của chính mình như đức Phật đã làm. Mỗi một truyện của cuốn sách này chứa ẩn một triết lý thâm thúy, cao siêu sẽ kể lại với bạn những cuộc khai phá như thế. Và bạn thấy chưa : hạnh phúc là đấu tranh cũng như tu tâm là cõi phúc đều là những giải pháp có giá trị như nhau. Ai có thể phủ nhận được điều đó khi trên khắp hành tinh này có khoảng 500 triệu Phật tử đang tự cứu rỗi linh hồn mình bằng phép màu của đạo Phật.

Trên đời này, không có gì nhân đức bằng con người, nhưng lắm lúc con người lại câu xé lẫn nhau ! Đã thú không bao giờ ăn thịt đồng loại, thế mà con người lại dấn quá sâu vào địa hạt của tội ác.

Khi bị lạc lối dưới mặt đất, con người tìm đường lên Trời. Hình như ông già Plekhanov đã nói thế. Tôi cũng xin nhắc lại như thế và nhấn mạnh thêm rằng đó là con đường tự nhiên đến với tôn giáo của con người.

Tôi không khuyên con người trở thành Phật tử, gia nhập vào cái tử số nửa tỉ đệ tử đã quá công kênh của Thích Ca Mâu Ni, tôi chỉ cầu mong con người trở thành Phật tử của điều Thiện. Tôn giáo chân chính của mọi người là làm điều Phải, điều Thiện. Quyển sách này dạy chúng ta làm điều Phải, điều Thiện đó.

Với ý tưởng này, tôi đem **GÓP NHẬT CÁT ĐÁ** giới thiệu cùng Nhà xuất bản **Đồng Nai**.

Sau bảy tháng nghiên cứu ...

Được Bộ Thông tin cho phép, Nhà xuất bản **Đồng Nai** xuất bản cuốn sách này là làm cái công việc đẹp để hòa đồng giữa Đạo với Đời. Bởi, Đạo không có Đời không có đất sống, Đời không có Đạo sống không ra Người.

- Nào, các bạn ta Thiền ! ⁽¹⁾ Thiền là lấy tâm truyền tâm. Tôi đã đọc - đến lần thứ ba rồi - dĩ nhiên hiểu cho hết giáo lý của nó không phải dễ, nhưng càng đọc đầu óc hoang dã của tôi cứ như được phát quang.

Viết tại D.S. TỰ 10/03/1990

XẠ THỤY

(1) Nguyên bản tiếng Phạn là "Dhyāna" nghĩa là "tĩnh lự" : lặng im mà nghĩ suy. Thiền là nghệ thuật nhìn vào bản tính hiện sinh của mình.

1. MỘT TÁCH TRÀ

Nan-in, một Thiền sư Nhật sống vào thời Minh Trị (1868-1912), tiếp một giáo sư đại học đến hỏi về Thiền.

Nan-in mời trà. Ông đã rót đầy tách của khách nhưng vẫn tiếp tục rót thêm.

Vị giáo sư ngồi nhìn nước trong tách tràn ra cho đến khi không kiềm mình được nữa : “Đầy quá rồi. Xin đừng rót nữa.”

“Giống như cái tách này” Nan-in nói, “ông cũng đầy ắp những quan niệm, những tư tưởng của ông. Làm sao tôi có thể bày tỏ Thiền cho ông được, trừ phi ông cạn cái tách của ông trước ?”

2. ĐƯỢC VIÊN KIM CƯƠNG TRÊN CON ĐƯỜNG LẦY

Gudo là sư phụ của hoàng đế. Tuy nhiên, Gudo

thường rong chơi một mình như một tên ăn mày lang thang. Một hôm, trên con đường đến Edo, trung tâm văn hóa và chính trị của một thủ phủ, Gudo đến một làng nhỏ tên là Takenaka. Trời chiều và mưa rơi nặng hạt. Gudo bị ướt như chuột lột. Đôi dép rom của Gudo tả tơi. Gudo để ý có bốn năm đôi dép trong cửa sổ một nông gia ở gần làng và định mua một đôi.

Thiếu phụ dâng dép cho Gudo, thấy Gudo bị ướt quá, mời Gudo nghỉ lại nhà đêm đó. Gudo nhận lời, cảm ơn nàng. Gudo bước vào nhà, đọc kinh trước bàn thờ của gia đình. Rồi thiếu phụ giới thiệu mẹ và các con của nàng với Gudo. Thấy cả nhà đều buồn, Gudo hỏi có việc gì quấy. Thiếu phụ đáp :

“Chồng tôi là một người đánh bạc và nghiện rượu. Khi ăn, anh ấy nốc rượu vào và trở nên thô lỗ. Khi thua, anh ấy mượn tiền của nhiều người khác. Đôi khi say quá, anh ấy không về nhà nổi. Tôi có thể làm gì được bây giờ?”

Gudo nói : “Tôi sẽ giúp chồng chị. Đây là một ít tiền. Chị hãy mua cho tôi một hũ rượu và một ít đồ ăn ngon. Rồi chị có thể đi nghỉ. Tôi sẽ thiền định trước bàn thờ.”

Vào khoảng nửa đêm người đàn ông về, say mèm, hấn kêu lên : “Nè, bà ơi, tôi đã về nè. Bà có gì cho tôi ăn không ?”

Gudo nói : “Tôi có món chọp anh. Tôi bị mưa không đi được, vợ anh tử tế mời tôi ở lại đây đêm nay. Đáp lại, tôi mua một ít rượu và cá này, anh có thể dùng được”. Người đàn ông vui mừng. Hấn lập tức uống rượu và rồi ngã dài xuống nền nhà thiếp đi. Gudo ngồi thiền định bên cạnh hấn.

Sáng hôm sau, khi người chồng thức dậy, hẳn quên mọi chuyện đêm qua. Hẳn hỏi Gudo : "Ông là ai ? Ông ở đâu tới đây " ? Gudo vẫn thiền định. Đáp : "Tôi là Gudo ở Kyoto và tôi sắp đến Edo".

Người đàn ông rất hồ thẹn. Anh ta cung kính xin lỗi vị thầy của hoàng đế.

Gudo mỉm cười, giảng giải :

"Mọi sự ở đời đều vô thường. Đời người chóng vánh. Nếu anh tiếp tục cờ bạc và uống rượu anh sẽ không còn thì giờ để làm được việc gì, và anh còn gây khổ cho gia đình nữa". Người chồng chợt tỉnh dậy như trong cơn mộng. Anh ta nói : "Ngài dạy chí phải. Làm sao tôi đến đáp được lời dạy kỳ diệu của ngài ! Hãy để tôi mang đồ đạc tiễn ngài một đoạn đường"

Gudo chấp thuận : "Nếu anh muốn".

Hai người bắt đầu đi. Sau khi họ đi được ba dặm đường, Gudo bảo anh ta trở lại. Anh ta xin Gudo :

"Xin cho đi năm dặm nữa".

Hai người tiếp tục đi. Gudo nhắc :

"Bây giờ anh có thể trở về"

Anh ta đáp : "Xin mười dặm nữa".

Khi mười dặm đã qua, Gudo bảo :

"Bây giờ anh hãy về đi"

"Tôi sẽ theo ngài trọn quãng đời còn lại của tôi" anh ta tuyên bố.

Trong những Thiền sư hiện đại ở Nhật, một bậc thầy nổi bật trong truyền thừa là người đắc đạo của Gudo. Danh hiệu ông là Munan (Vô Qui), người không bao giờ trở về.

3. THẾ À ?

Thiền sư Hakuin được những người chung quanh ca tụng là người sống trong sạch. Một gia đình người Nhật có một tiệm bán thực phẩm gần nơi Hakuin ở. Họ có một cô con gái xinh đẹp. Bất ngờ, một hôm cha mẹ cô gái khám phá ra cô có thai.

Việc này làm cha mẹ cô gái nổi giận. Cô gái không chịu thú nhận người đàn ông cô chung đụng là ai, nhưng sau bao nhiêu là phiền phức, cuối cùng lại là tên Hakuin.

Phẫn nộ vô cùng, cha mẹ cô gái đến ngay vị thầy này. Hakuin chỉ thốt lên vồn vện hai tiếng :

“Thế à ?” rồi thôi.

Sau khi đứa bé sinh ra, nó được mang tới trao cho Hakuin. Lúc đó Hakuin đã mất hết danh dự, nhưng việc này không làm Hakuin buồn. Hakuin săn sóc đứa bé rất tử tế, Hakuin xin sữa của những bà mẹ hàng xóm và những đồ dùng cần thiết cho đứa bé.

Một năm sau cô gái không còn chịu đựng được nữa. Nàng nói sự thật với cha mẹ nàng - rằng người cha thật

sự của đứa bé không phải là Hakuin mà là một thanh niên bán cá ngoài chợ.

Lập tức cha mẹ cô gái đến ngay Hakuin xin Hakuin tha lỗi, chuyện xin lỗi dài dòng, và xin đem đứa bé về.

Hakuin ưng thuận. Khi trao lại đứa bé, Hakuin cũng chỉ thốt hai tiếng : “Thế à !”.

4. VÂNG LỜI

Những buổi nói chuyện của Bankei không những chỉ có những Thiền sinh mà còn có cả những người thuộc các cấp bậc và các môn phái khác theo dõi. Bankei không bao giờ trung dẫn kinh điển hay đắm mình trong những cuộc tranh luận có tính cách học giả. Thay vì, những lời Bankei nói ra trực tiếp từ tâm ông đến tâm những kẻ lắng nghe ông nói.

Số cử tọa to lớn của Bankei khiến một tu sĩ môn phái Nichiren nổi giận bởi vì những đệ tử đã bỏ ông để theo nghe Bankei giảng Thiền. Tu sĩ Nichiren này bèn đến Thiền viện của Bankei với tư tâm định tranh luận với Bankei.

Tu sĩ kêu lên : “Này, Thiền sư ! Xin chờ một chút. Bất cứ ai kính trọng ông cũng nghe theo lời ông cả, nhưng một người như tôi đây không kính trọng ông đâu. Làm sao ông có thể khiến tôi vâng lời ông được ?”.

Bankei nói : “Hãy đến đây, tôi sẽ chỉ cho anh thấy”.

Một cách kiêu hãnh, tu sĩ xô vệt dấm đông để lấy đường đến Bankei.

Bankei mỉm cười : “Hãy qua bên trái tôi”. Tu sĩ vâng lời.

Bankei nói : “Không. Nếu anh sang bên phải tôi, chúng ta có thể nói chuyện hay hơn. Hãy bước sang đây.”

Tu sĩ kiêu hãnh bước qua bên phải Bankei. Bankei nói : “Anh thấy không, anh đang nghe theo lời tôi và tôi nghĩ rằng anh là một người rất hiền ngoan. Bây giờ, anh hãy ngồi xuống đó nghe đi.”

5. NẾU YÊU, HÃY YÊU CÔNG KHAI

Hai chục nhà sư và một ni cô tên là Eshun, theo thực tập thiền định với một Thiền sư nọ.

Mặc dù đầu da cạo trọc và y phục tằm thường Eshun vẫn rất xinh đẹp. Nhiều nhà sư thầm yêu Eshun, một người trong bọn họ viết thư tỏ tình với Eshun, hẹn gặp mặt riêng.

Eshun không trả lời. Ngày hôm sau, sau khi Thiền sư giảng bài cho mọi người xong. Eshun đứng dậy, hướng về người đã viết thư cho mình, nói : “Nếu thật anh yêu tôi nhiều lắm thì hãy đến ôm tôi đi”.

6. KHÔNG CÓ YÊU-THƯƠNG-TỬ-TẾ

Một bà lão Trung Hoa giúp đỡ một nhà sư hơn hai mươi năm. Bà dựng cho nhà sư một căn lều, nuôi ông ăn uống đầy đủ trong lúc ông thiền định. Cuối cùng bà muốn biết nhà sư đã tiến bộ như thế nào trong suốt thời gian qua.

Muốn biết rõ ràng, bà lão đến nhờ một cô gái giàu đức vọng. Bà bảo cô gái : "Hãy đến ông ta rồi bất ngờ hỏi ông : "Gì nào ?".

Cô gái đến viếng nhà sư và vuốt ve nhà sư một cách rất tự nhiên rồi hỏi nhà sư đối xử với mình như thế nào.

Nhà sư đáp một cách thờ mộng : "Một cây cổ thụ mọc trên núi đá lạnh lẽo vào mùa đông. Không nơi nào là không ấm áp !".

Cô gái trở về kể lại tất cả những gì nhà sư đã nói. Bà lão giận dữ than :

"Tiếc thật, ta đã nuôi dưỡng hắn hai chục năm trời ! Hắn không thêm chú ý đến sự đòi hỏi của cô, hắn không có ý định cắt nghĩa đức vọng của cô. Hắn không cần đáp ứng sự đam mê, nhưng ít nhất hắn cũng phải tỏ ra có một chút tử tâm chứ".

Lập tức bà lão đến đốt rụi căn lều của nhà sư.

7. THÔNG BÁO

Vào ngày cuối cùng của đời mình, Tanzo viết sáu chục tấm thiệp, bảo một đệ tử gửi đi. Rồi ông qua đời. Thiệp viết :

Tôi đang rời bỏ trần gian này.

Đây là lời cáo phó của tôi.

Tanzo

27 tháng Bảy, 1872

8. ĐẠI LĂNG (Sóng Lớn)

Một tay đô vật nổi danh tên là O-nami (Đại Lăng) sống vào đầu thời Minh Trị.

O-nami mạnh vô cùng, lại biết thuật đấu vật. Trong những cuộc đấu tập anh ta đã đánh bại luôn cả thầy, nhưng anh ta lại bị những học trò mình ném xuống đài trong cuộc đấu công khai. Anh ta cảm thấy xấu hổ vô cùng.

O-nami thấy cần sự giúp đỡ của một Thiền sư. Thiền sư Hakuin lang thang, đang dừng bước tại một ngôi đền nhỏ ở gần đấy. O-nami đến viếng Hakuin, nói cho Hakuin nghe chuyện buồn của mình. Hakuin khuyên :

“Tên anh là Đại Lăng, vậy tối nay hãy ở lại đây. Hãy tưởng tượng anh là những con sóng to lớn đó. Anh sẽ là một tay đấu vật không còn sợ hãi nữa. Anh sẽ là những con sóng khổng lồ đó, đang đùa quét hết tất cả mọi vật trước mặt, đang nuốt chửng tất cả con đường của chúng. Hãy làm như thế và anh sẽ là một tay đấu vật vô địch trên đất này.”

Hakuin rút lui. O-nami ngồi trầm tư, cố gắng tưởng tượng mình là những con sóng. O-nami nghĩ đến nhiều vật khác nhau. Từ từ anh ta chuyển sang cảm giác thấy sóng càng lúc càng nhiều. Đêm càng khuya, sóng càng lớn. Chúng quét sạch tất cả những bông hoa cắm trong những chiếc cốc bình. Ngay cả tượng Phật trên bàn thờ cũng bị ngập lụt. Trước khi trời sáng, ngồi thiền chỉ còn là một cơn thủy triều đang lên của biển cả mênh mông.

Sáng hôm sau, Hakuin tìm thấy O-nami còn đang thiền định, trên mặt anh ta thoáng nhẹ một nụ cười. Hakuin đập nhẹ vào vai nhà đó vật :

“Bây giờ thì không còn gì có thể quấy rầy anh được nữa. Anh là những con sóng đó. Anh sẽ quét sạch mọi vật trước mặt anh.”

Ngay hôm đó, O-nami vào cuộc đấu thử nghiệm. Anh ta đã thắng. Sau đó, ở Nhật không ai đánh bại được anh ta.

9. NGƯỜI TA KHÔNG THỂ ĂN CẤP MẶT TRĂNG

Ryuokan là một Thiền sư sống một cuộc đời đơn giản trong một căn lều nhỏ dưới chân một hòn núi.

Một buổi chiều, có tên trộm viếng lều của Ryuokan lục soát để lấy đồ.

Ryuokan về bắt gặp hắn đang lục soát, nói : “Có lẽ anh từ xa đến đây để viếng tôi. Chẳng lẽ anh trở về tay không sao. Hãy lấy quần áo của tôi để làm một món quà”.

Tên trộm ngạc nhiên. Hắn lấy quần áo của Ryuokan rồi tẩu thoát. Ryuokan ngồi trên truồng, ngược mắt nhìn trăng thơ mộng :

“Hỡi người bạn, nghèo khổ ! Ước gì ta có thể cho anh mặt trăng đẹp này.”

10. BÀI THƠ CUỐI CÙNG CỦA HOSHIN

Thiền sư Hoshin đã sống ở Trung Hoa nhiều năm.

Hoshin trở về miền đông bắc Nhật Bản. Ở đây Hoshin dạy nhiều đệ tử. Khi thấy mình đã già lắm rồi, Hoshin kể lại cho các đệ tử một câu chuyện mà Hoshin

đã nghe được lúc Hoshin còn ở Trung Hoa. Câu chuyện như thế này :

Vào ngày 25 tháng chạp một năm nọ, Tokufu thấy mình đã quá già và biết mình sắp chết, Tokufu nói với các đệ tử : “Ta sẽ không sống đến sang năm, vậy các anh hãy cư xử tốt với ta trong năm này đi.”

Các đệ tử tưởng ông nói đùa, nhưng Tokufu là một bậc thầy có tấm lòng đại độ, nên mỗi người trong bọn họ thay phiên đãi tiệc Tokufu vào những ngày cuối năm.

Vào một buổi chiều năm mới, Tokufu kết luận : “Các con đã đối xử tốt với ta. Ta sẽ già từ vào chiều mai, khi tuyết ngừng rơi.”

Các môn đệ của Tokufu đều cười, cho rằng Tokufu đang đóng trò và nói chuyện vô lý bởi vì đêm nay trời đất quang đãng, làm gì có tuyết rơi. Ngày kế, các đệ tử không tìm thấy Tokufu ở đâu cả. Họ chạy vào thiền phòng. Tokufu đã qua đời ở đó.

Hoshin, người đã kể lại câu chuyện này, nói với các đệ tử mình : “Một Thiền sư không cần phải nói trước việc từ già cõi đời của mình, nhưng nếu ông ta thật sự muốn làm thế, ông ta có thể làm được.”

Một đệ tử hỏi : “Thầy làm được ?”

Hoshin đáp : “Được. Ta sẽ nói cho các con biết những gì ta có thể làm được trong bảy ngày sắp tới kể từ bây giờ đây.”

Không một đệ tử nào tin lời Hoshin. Hầu hết họ đã quên mất câu chuyện hôm trước khi Hoshin gọi họ đến quanh mình. Hoshin nhắc :

"Bảy ngày đã qua. Thầy đã nói thầy sẽ già biệt các con. Theo thường lệ, thầy phải viết một bài thơ để vĩnh biệt, nhưng thầy không phải là thi sĩ cũng không phải là người viết chữ đẹp. Vậy một anh nào trong các con hãy viết lại những lời cuối cùng của thầy."

Các đệ tử cho rằng Hoshin đùa, nhưng một người trong bọn họ bắt đầu viết.

Hoshin hỏi : "Con sẵn sàng chưa ?"

Người viết đáp : "Vâng, bạch thầy."

Hoshin đọc :

"Ta đến từ tánh sáng

Và trở về với tánh sáng.

Tánh sáng là gì ?

Bài thơ là một dòng ngắn gồm bốn hàng như thường lệ, vì thế người đệ tử nói : "Bạch thầy chúng con là một dòng ngắn."

Hoshin hét lên một tiếng : "Kaa !" như tiếng gầm của một con sư tử đã chiến thắng, rồi ra đi.

11. NHỮNG GIỌT LỆ ẮN NẶN

Tuyệt đại mỹ nhân Shunkai, có một tên khác là Suzu, bị ép phải lập gia đình trái với ý muốn của nàng khi Shunkai còn quá nhỏ tuổi. Sau này, khi cuộc hôn nhân đã

kết thúc, Shunkai theo học triết học tại một trường đại học.

Nhìn thấy Shunkai là phái yếu nàng. Luôn luôn và bất cứ nơi nào nàng bước chân đến là có kẻ dấn đuổi yêu nàng. Chính nàng cũng yêu nhiều người. Tình yêu đã đến với Shunkai ở đại học. Sau này, khi triết học không làm Shunkai thỏa mãn, nàng đến viếng một ngôi đền để học Thiền. Nhiều Thiền sinh yêu nàng. Toàn thể cuộc đời Shunkai dấn ướt tình yêu. Cuối cùng đến Kyoto, Shunkai mới trở thành một Thiền sinh thật sự. Nhưng sư huynh sư đệ của Shunkai ở một ngôi đền phụ thuộc của đền Kennin đã ca ngợi lòng chân thành của Shunkai. Một người trong bọn họ đã chứng tỏ tinh thần đồng chí hướng với Shunkai bằng cách giúp đỡ Shunkai trong việc nắm vững căn bản Thiền học.

Sư trưởng của đền Kennin, Mokurai có nghĩa là Im Lặng Sấm Sét là một người nghiêm khắc. Mokurai tự giữ giới luật rất nghiêm và muốn các đệ tử cũng làm như mình.

Ở nước Nhật hiện thời, dù bất cứ nhiệt tâm nào cũng dường như bị các tu sĩ đánh mất tinh thần Phật giáo, vì họ có vợ. Mokurai thường xách chổi đánh đuổi những người đàn bà khi ông tìm thấy họ ở bất cứ nơi nào trong ngôi đền của ông. Nhưng Monkurai càng quét đuổi nhiều bà vợ đó chừng nào thì dường như họ càng trở lại nhiều chừng ấy.

Trong ngôi đền đặc biệt này, bà vợ của tu sĩ trưởng nổi cơn ghen với sự chăm chỉ và sắc đẹp của Shunkai.

Nghe các đệ tử ca ngợi sự hành Thiền trang nghiêm của Shunkai, bà vợ của tu sĩ trưởng thấy ngứa ngáy khó chịu. Cuối cùng bà phao đồn tùm lum về việc Shunkai với một thanh niên bạn Shunkai. Vì thế, anh ta và Shunkai bị trục xuất ra khỏi đền.

Shunkai nghĩ : “Có thể tôi gây nên một lỗi lầm về chuyện yêu đương, nhưng bà ấy sẽ không thể ở lại ngôi đền đó được, nếu bạn ta bị đối xử quá bất công như thế”.

Đêm đó, Shunkai mang một thùng dầu hỏa châm lửa đốt rụi ngôi đền đã xây được hai mươi lăm năm này.

Sáng hôm sau, Shunkai bị cảnh sát bắt giữ.

Một luật sư trẻ phải lòng Shunkai, gắng giúp nàng được nhẹ tội. Nhưng Shunkai bảo vị luật sư rằng : “Đừng, đừng giúp tôi làm gì, biết đâu tôi lại quyết định làm một việc gì khác để lại vào tù nữa. Vô ích.”

Cuối cùng, Shunkai bị tuyên án bảy năm tù. Shunkai lại được một cái tù sáu mươi tuổi thả ra vì ông ta cũng say mê nàng.

Nhưng bây giờ người ta xem nàng như một “con chim tù”. Không ai còn muốn kết giao với Shunkai. Cả đến các Thiền nhân, những người được cho là tin vào sự giác ngộ ngay trong đời này và với thân này, tất cả đều tránh nàng. Shunkai đã nhìn thấy Thiền là một việc và những kẻ theo Thiền lại là một việc khác hẳn hoàn toàn. Những người thân thuộc của Shunkai cũng xa lánh nàng. Shunkai trở thành một người bệnh tật, nghèo nàn và yếu đuối. Shunkai gặp một tu sĩ Shinshu dạy nàng niệm danh

hiệu của đức Phật A Di Đà. Và Shunkai đã tìm được nơi đây một chút an ủi, thanh bình của tâm hồn. Shunkai qua đời khi nàng còn đẹp tuyệt trần mới chưa đầy ba mươi tuổi.

Shunkai đã viết lại câu chuyện đời nàng trong một nỗ lực có ích để hỗ trợ cho chính nàng. Một phần nhờ câu chuyện nàng kể này được một người đàn bà khác ghi lại. Vì thế câu chuyện đã đến tai những người dân Nhật. Những người đã chối từ Shunkai, những người đã phi báng và oán ghét Shunkai, bây giờ đọc lại chuyện đời Shunkai với những giọt lệ ăn năn.

12. NGƯỜI TRUNG HOA HẠNH PHÚC

Bất cứ kẻ nào đến Chinatowns ở châu Mỹ cũng sẽ chú mắt đến những thân tượng một người béo phệ mang một chiếc bị vải bự. Những thương gia Trung Hoa gọi ông ta là Người Trung Hoa Hạnh Phúc hay ông Phật cười.

Vị Hotei này sống vào đời nhà Đường. Ông không muốn tự gọi mình là Thiền sư cũng không muốn thu nhận đệ tử. Thay vì ông bước đi lang thang trên đường phố với một cái bị vải lớn mà trong đó ông đựng những món quà như kẹo, trái cây, hay hạt dẻ. Ông tặng những món quà này cho những đứa trẻ con vây quanh ông để vui đùa. Ông đã tạo nên đường phố thành một khu vườn trẻ.

Bất kỳ lúc nào hễ gặp một người hiến mình cho Thiền, ông cũng chìa tay ra, nói :

“Hãy cho tôi một xu.” Và nếu có kẻ nào ngó ý mời ông về một ngôi đền để dạy cho những kẻ khác, ông bèn đáp : “Hãy cho tôi một xu.”

Một lần nọ, ông đang lúc vui đùa, một Thiền sư khác bất ngờ theo hỏi ông :

“Ý nghĩa của Thiền là gì ?”

Lập tức vị Hotei này thả rơi cái bị xuống mặt đất im lặng để trả lời. Người kia hỏi :

“Rồi, sự hoạt dụng của Thiền là gì ?”

Lập tức Người Trung Hoa Hạnh Phúc này đeo chiếc bị vái lên vai rồi tiếp tục bước đi.

13. MỘT ÔNG PHẬT

Ở Tokyo vào thời Minh Trị có hai Thiền sư nổi bật với hai cá tính trái ngược hẳn nhau. Một người tên là Unsho, một đại sư ở Shingon, Unsho giữ giới luật của Phật một cách nghiêm chỉnh. Unsho không bao giờ uống rượu dù chỉ một giọt nhỏ, cũng không dùng cơm sau mười một giờ vào buổi sáng. Một người khác tên là Tanzan là giáo sư triết ở Đại học Hoàng gia Nhật, không bao giờ để ý đến giới luật. Khi nào thích ăn, Tanzan ăn

và khi nào thích ngủ ngày, Tanzan ngủ.

Một hôm Unsho đến viếng Tanzan, nhằm lúc Tanzan đang uống rượu, mặt dù lui của một Phật tử không được nhiễm một giọt nhỏ nào cái thứ nước độc hại đó.

Tanzan đón mừng Unsho :

“Ồ chào sư huynh. Anh uống rượu không ?”

Unsho nghiêm giọng đáp :

“Tôi không bao giờ uống rượu.”

Tanzan nói :

“Một người không biết uống rượu không phải là người”.

Unsho nổi sùng kêu lên :

“Anh muốn bảo tôi bắt nhân. Đúng. Bởi vì tôi không dầm mình trong những thứ nước độc ấy. Rồi nếu tôi không là người, tôi là cái gì ?”

Tanzan tươi cười đáp :

“Một ông Phật.”

14. ĐƯỜNG LẦY

Một lần nọ, Tanzan và Ekido cùng thong dong bước xuống một con đường lầy. Cơn mưa nặng hạt vẫn còn rơi.

Đến khúc đường quẹo, hai người gặp một cô gái xinh xắn trong chiếc áo kimono và chiếc khăn quàng cổ bằng lụa đang đứng bên lề đường vì không thể băng qua ngã tư đường lấy được.

Lập tức Tanzan bảo : “Di này, cô bé”. Tanzan đưa tay nhắc bổng cô gái lên và đưa qua quãng đường lầy.

Ekido từ đó không buồn nói một tiếng nào cho đến khi cả hai dừng lại trong một ngôi đền. Rồi không còn chịu được nữa, Ekido lên tiếng nói với Tanzan :

“Chúng ta là những nhà sư không được phép gần đàn bà, nhất là với những người đàn bà trẻ đẹp. Nguy hiểm lắm. Sao anh lại làm vậy ?”

Tanzan mỉm cười :

“Tôi đã bỏ nàng chỗ đó rồi. Anh còn mang nàng theo đây sao ?”

15. SHOUN VÀ MẸ

Shoun là Thiền sư của Soto. Cha Shoun qua đời khi Shoun còn là một đệ tử, để lại cho Shoun phải săn sóc bà mẹ già.

Bất cứ khi nào đến thiền phòng, Shoun cũng đem mẹ theo. Vì mẹ Shoun cùng đi với Shoun nên khi Shoun viếng các tu viện Shoun không thể ở chung với các nhà

sư khác được. Vì thế, Shoun phải dựng một ngôi nhà nhỏ để ở và săn sóc mẹ ở đó. Shoun chép thuê những kinh điển và những bài kệ để lấy tiền sinh sống và nuôi dưỡng mẹ già.

Khi Shoun mua cá cho mẹ, người ta chế riếu Shoun, vì một nhà sư không được ăn cá. Nhưng Shoun không quan tâm. Tuy nhiên, mẹ Shoun đau đớn khi nghe những người khác riếu con mình. Cuối cùng bà bảo Shoun :

“Mẹ nghĩ mẹ nên làm một ni cô. Mẹ cũng có thể là người ăn rau đậu được.” Bà trở thành một ni cô và hai mẹ con cùng nhau học tập.

Shoun thích âm nhạc và là một nhạc sư đàn tỳ bà, thứ đàn mà mẹ Shoun cũng chơi được. Vào những đêm trăng tròn hai mẹ con cùng hòa đàn với nhau.

Một đêm kia, một thiếu phụ có việc đi ngang qua nhà Shoun, dừng lại nghe nhạc. Quá xúc động, thiếu phụ mời Shoun đến viếng mình vào chiều hôm sau để chơi nhạc. Shoun nhận lời. Vài ngày sau đó, Shoun gặp thiếu phụ trên đường và cảm ơn nàng đã tiếp đãi mình tử tế. Người ta dị nghị Shoun vì việc viếng chơi nhà một thiếu phụ ở thành phố.

Một hôm, Shoun phải đến một ngôi đền ở xa để giảng dạy. Một tháng sau, Shoun trở về nhà thấy mẹ mình đã chết. Bạn bè không biết Shoun ở đâu mà tìm vì thế đám táng cử hành.

Shoun bước tới gõ đầu thiền trượng vào quan tài, nói:

"Thưa mẹ, con đã về."

Rồi Shoun trả lời thay mẹ :

"Con ơi, mẹ mừng thấy con đã trở về."

Shoun đáp :

"Vâng, thưa mẹ con cũng mừng lắm."

Rồi Shoun báo những người chung quanh :

"Nghỉ lễ đám táng đã xong. Các người có thể chôn được rồi."

Khi Shoun già và biết cái chết sắp đến với mình. Vào một buổi sáng, Shoun gọi các đệ tử tụ họp quanh mình, Shoun báo họ rằng mình sắp ra đi vào lúc chính Ngọ. Shoun đốt hương trước hình mẹ và người thầy cũ của mình, viết một bài thơ :

"Năm mươi sáu năm ta đã sống hết sức ta,

Ta đã tạo con đường riêng của ta trong cõi trần gian này.

Bây giờ mưa đã hết, mây trời đã quang đãng.

Bầu trời xanh có một mặt trăng tròn".

Các đệ tử tụng kinh cầu nguyện và Shoun đã ra đi trong tiếng kinh cầu.

16. HÀ TIỆN LỜI DẠY

Một y sĩ trẻ ở Tokyo tên là Kusuda gặp một bạn đồng nghiệp đang nghiên cứu Thiền. Vị y sĩ trẻ này hỏi bạn :
“Thiền là gì ?”

Người bạn đáp : “Tôi không thể báo bạn nó là gì, nhưng điều chắc chắn, nếu bạn hiểu Thiền, bạn không sợ chết nữa.”

Kusuda nói : “Hay. Tôi sẽ thử coi. Tôi tìm thầy ở đâu bây giờ ?”

Người bạn đáp : “Hãy đến thầy Nan-in.”

Vì thế Kusuda đến viếng Nan-in. Anh ta mang theo một lưới kiếm dài hai tấc rưỡi để hăm thầy Nan-in có sợ chết hay không.

Chợt thấy Kusuda, Nan-in kêu lên :

“Ồ, chào anh. Anh khóc không ? Chúng ta lâu lắm rồi không gặp nhau !”

Việc này khiến Kusuda bối rối, anh ta đáp :

“Trước giờ chúng ta chưa bao giờ gặp nhau mà.”
Nan-in đáp : “Đúng thế. Tôi làm anh với một y sĩ khác đã theo học Thiền ở đây.”

Việc bắt đầu như thế, Kusuda mất cơ hội thử thầy,

anh ta xin Nan-in để học Thiền một cách rất miến cưỡng.

Nan-in bảo : “Thiền không khó. Nếu anh là y sĩ hãy chữa trị từ tế cho bệnh nhân. Đó là Thiền.”

Kusuda viếng Nan-in ba lần. Mỗi lần Nan-in đều bảo : “Một y sĩ không được phí thì giờ ở đây. Hãy về săn sóc bệnh nhân đi.”

Thật là tối mù mù đối với Kusuda, làm sao một lời dạy như thế có thể làm cho ai hết sợ chết được. Vì thế, trong lần viếng thứ tư, anh ta phàn nàn :

“Bạn con bảo rằng ‘một người học Thiền sẽ không sợ chết. Mỗi khi con đến đây thầy đều bảo về săn sóc bệnh nhân. Con hiểu điều đó lắm. Nếu đó là cái được thầy gọi là Thiền, con không viếng thầy nữa đâu.’”

Nan-in mỉm cười vỗ nhẹ y sĩ :

“Ta xử với anh có hơi nghiêm khắc. Để ta cho anh một công án”. Nan-in giới thiệu cho Kusuda công án “Không” của Thiền sư Triệu Châu để vượt qua. Nó là vấn đề giác-ngộ-tâm đầu tiên trong một cuốn sách gọi là Vô Môn Quan.

Kusuda suy tư về công án “Không” này trong hai năm. Sau cùng, anh ta nghĩ rằng mình đã đạt được cái tánh chắc chắn của tâm. Nhưng Nan-in phê bình : “Con chưa vào được”. Kusuda tiếp tục chú tâm thêm một năm rưỡi nữa. Tâm anh ta trở nên yên tĩnh. Các vấn đề được hóa giải. Cái Không trở thành chân lý. Kusuda phục vụ bệnh

nhân tử tế, và không có ngay cả việc hiểu nó nữa, Kusuda thoát khỏi sự lo âu sống chết.

Rồi khi Kusuda viếng Nan-in. Ông thầy già của Kusuda chỉ mỉm cười.

17. MỘT NGỤ NGÔN

Phật kể một ngụ ngôn trong kinh :

Một người đàn ông băng qua một cánh đồng gặp một con cọp giữa đường. Anh ta chạy trốn, cọp đuổi theo. Đến một vực sâu, anh nắm được rễ nho và đu mình sang bên kia. Cọp ở trên dọa anh ta. Sợ hãi, người đàn ông nhìn xuống, dưới xa, một con cọp khác đang đợi anh ta. Giúp anh ta chỉ có dây nho.

Hai con chuột một trắng một đen, từ từ bắt đầu gặm mòn rễ nho. Người đàn ông nhìn thấy một trái dâu thơm ngon gần đó. Một tay nắm dây nho, một tay thò qua hái trái dâu. Ôi, trái dâu mới ngon ngọt làm sao!

18. MỘT KIỆT TÁC

Khi một người bước chân đến đền Obaku ở Kyoto, sẽ nhìn thấy trên cổng đền bằng gỗ có chạm mấy chữ “Đệ

Nhất Đế". Chữ chạm to lớn dị thường, và những ai thích chữ đẹp đều luôn luôn chiêm ngưỡng như là một kiệt tác. Những chữ này do Kosen vẽ hai trăm năm trước.

Kosen vẽ trên giấy và người thợ chạm theo đó mà chạm lớn hơn vào gỗ. Trong lúc Kosen phác họa trên giấy, chú đệ tử nhỏ can đảm của Kosen đã mài mực cho Kosen đến mấy bình để viết cho đẹp mới thôi. Chú luôn mồm phê bình tác phẩm của thầy chú. Chú nói với Kosen sau lần cố gắng thứ nhất của ông :

"Cái đó không đẹp."

"Cái này thế nào ?" Kosen hỏi.

Chú đáp : "Tệ. Xấu hơn cái trước."

Kosen kiên nhẫn viết từ tấm này sang tấm khác đến tám mươi bốn tấm "Đệ Nhất Đế" chồng chất lên nhau thành đống, vẫn không thấy chú học trò mình đồng ý.

Rồi chú bé bước ra ngoài. Kosen nghĩ :

"Bây giờ là lúc ta tránh được con mắt sắc bén của nó", và Kosen viết nhanh với cái tâm không lo lắng : Đệ Nhất Đế .

Chú bé từ ngoài bước vào reo lên :

"Một kiệt tác."

19. LỜI KHUYẾN CỦA MẸ

Juin, giáo sư của Shingon là một học giả Phạn ngữ (sanskrit) nổi tiếng ở thời đại Tokugawa. Khi còn niên thiếu, Juin thường hay diễn thuyết cho bạn bè nghe. Mẹ Juin nghe được việc này, viết thư cho Juin :

“Con, mẹ không nghĩ rằng con là một người hiến mình cho Phật, bởi vì con còn muốn trở thành quyền “tử diễn biết di” cho những kẻ khác. Không ngớt trình báo và phê bình, vinh quang và danh dự. Mẹ muốn con chấm dứt cái việc diễn thuyết của con đi. Con hãy ngậm miệng im lặng trong một ngôi đền xa xôi hẻo lánh trên một hòn núi nào đó . Hãy dâng cả thì giờ của con vào việc Thiền định và chỉ bằng cách này con mới đạt được sự chứng ngộ chân thật.

20. ÂM THANH KHÔNG ÂM THANH

Đại sư đền Kennin là Mokurai - Im Lặng Sấm Sét . Mokurai có một chú bé hầu cận tên là Toyo. Toyo chỉ mới mười hai tuổi. Toyo thấy những đệ tử khác mỗi sáng và chiều vào phòng thầy để thụ giáo tham Thiền (hay là sự chỉ dẫn từng người nhận công án để chặn đứng sự lang thang của tâm thức.)

Toyo cũng thích tham Thiền.

Mokurai bảo : “Hãy đợi ít lâu. Con còn nhỏ lắm.” Nhưng chú bé quyết chí nên cuối cùng Mokurai phải làm vừa lòng chú.

Một buổi chiều, bé Toyo vào giờ riêng, đến cửa phòng tham Thiền của thầy. Chú đánh chuông báo hiệu sự có mặt của mình, chú cung kính cúi đầu đánh lễ ba lần ngoài cửa rồi bước vào phòng im lặng kính trọng ngồi xuống trước mặt thầy.

Mokurai hỏi : “Con nghe được âm thanh của hai bàn tay vỗ vào nhau. Bây giờ con hãy chỉ cho thầy âm thanh của một bàn tay”.

Toyo cúi đầu bái chào thầy rồi về phòng riêng của chú để soi xét việc này. Từ trong cửa sổ của phòng chú, chú nghe tiếng nhạc của các geisha xa xa bên ngoài.

“A ! Ta có rồi”, chú reo lên.

Chiều hôm sau, Mokurai bảo chú mình giải âm thanh của một bàn tay. Toyo bắt đầu chơi nhạc của các geisha.

Mokurai bảo : “Không, không. Cái đó không bao giờ đúng. Đó không phải là âm thanh của một bàn tay. Con chưa được chỉ cả.”

Nghĩ rằng như thế nên chấm dứt nhạc. Toyo dời chỗ ở đến một nơi khác. Chú lại trầm tư :

“Cái gì có thể là âm thanh của một bàn tay ?” Chợt chú nghe tiếng róc rách của nước chảy. Chú nghĩ : “Ta được rồi !”

Khi Toyo gặp thầy, chú bắt chước tiếng róc rách của nước chảy.

Mokurai hỏi : "Cái gì thế ? Đó là tiếng nước chảy. Không phải âm thanh của một bàn tay. Hãy cố nữa."

Vô ích. Toyo trầm tư để lắng nghe âm thanh của một bàn tay. Chú nghe tiếng thở dài của gió. Nhưng âm thanh này cũng bị từ chối.

Chú nghe tiếng kêu của chim cú. Âm thanh này cũng lại bị từ chối.

Âm thanh của một bàn tay không phải là âm thanh của những con châu chấu.

Hơn mười lần Toyo viếng Mokurai với những âm thanh khác nhau. Tất cả đều không phải.

Gần một năm trời Toyo suy tư lung lăm về âm thanh của một bàn tay, có thể là cái gì.

Cuối cùng bé Toyo bước vào sự Thiền định thật sự và siêu việt qua tất cả mọi âm thanh. Sau đó chú giảng giải:

"Ta không còn sưu tập nữa vì ta đã đạt được âm thanh không âm thanh."

Toyo đã chứng ngộ được âm thanh của một bàn tay.

21. TIM TÔI BÙNG CHÁY NHƯ LỬA

Soyen Shaku, Thiền sư đầu tiên đến châu Mỹ, nói :

“Tim tôi bùng cháy như lửa nhưng mắt tôi nguội lạnh như tro tàn.” Soyen Shaku đã tạo ra những qui luật sau đây để áp dụng suốt đời mình :

- Buổi sáng trước khi mặc áo quần, hãy thắp hương và Thiền định.

- Hãy nghi vào những giờ nhất định. Hãy ăn vào những giờ nhất định. Hãy ăn điều độ và đừng bao giờ ăn đến mức thỏa mãn.

- Hãy tiếp khách cùng một thái độ như khi ở một mình. Khi ở một mình hãy giữ y một thái độ như lúc tiếp khách.

- Hãy giữ gìn lời nói và bất cứ nói điều gì phải làm theo lời nói.

- Khi cơ hội đến đừng để nó qua mất, hãy luôn luôn nghĩ hai lần trước khi hành động.

- Đừng tiếc nuối quá khứ. Hãy nhìn về tương lai.

- Hãy có thái độ không sợ hãi của một anh hùng và trái tim yêu của một trẻ thơ.

- Lúc ngủ hãy ngủ như đã bước vào giấc ngủ cuối cùng. Lúc dậy, hãy tức khắc rời bỏ giường lại dửng sau như vút bỏ.

22. CÁI CHẾT CỦA ESHUN

Eshun, một Thiền ni sáu mươi hai tuổi, sắp từ già trần gian này. Eshun bảo vài nhà sư chắt củi thành đống trong sân.

Rồi Eshun ung dung bước vào ngồi vững vàng giữa giàn hỏa và xuống lệnh đốt lửa chung quanh giàn.

Một nhà sư la lên :

“Sư bà, ở đó không nóng sao ?”

Eshun đáp :

“Việc này chỉ có ngu như người mới sợ hãi mà thôi.”

Ngọn lửa dâng cao và Eshun ngập chìm trong lửa.

23. TỤNG KINH

Một nông dân mời một tu sĩ trường Tendai tụng kinh cho vợ ông đã chết. Sau khi tụng kinh xong, nông dân hỏi :

“Thầy có nghĩ rằng vợ tôi xứng đáng được hưởng như thế này không ?”

Tu sĩ trả lời :

“Không những vợ ông mà tất cả chúng sanh hữu tình cũng được lợi ích trong cuộc tụng kinh này.” Nông dân hỏi :

“Nếu thầy bảo tất cả chúng sanh hữu tình đều được lợi ích, vợ tôi có lẽ rất yếu đuối, như vậy những kẻ khác sẽ tranh hết lợi của nàng, dành hết những công đức của nàng. Vậy hãy làm ơn tụng kinh riêng cho nàng thôi.”

Tu sĩ giảng giải rằng đó là ước vọng của một Phật tử dâng tặng những phước báu và muốn ban ân cho mọi sinh vật.

Nông dân kết luận :

“Đó là một lời dạy hay nhưng xin hãy trừ một điều. Tôi có một lán giềng nơi nắng tho bạo với tôi. Hãy loại trừ hẳn ra khỏi tất cả những chúng sanh hữu tình đó đi.”

24. BA NGÀY NỬA

Suiwo, môn đệ của Hakuin, là một Thiền sư ưu tú. Trong suốt thời kỳ ra hạ để Thiền định của Suiwo, có một đệ tử từ một hòn đảo miền nam nước Nhật đến viếng Suiwo.

Suiwo cho anh ta một công án : “Hãy lắng nghe âm thanh của một bàn tay”.

Người đệ tử theo đuổi suốt ba năm nhưng không thể vượt qua cuộc trắc nghiệm này. Một đêm, anh ta tới khóc với Suiwo. Anh ta nói : “Con phải về nam với sự hổ thẹn và ngượng ngùng, vì con không thể giải quyết nỗi vấn đề của con.”

Suiwo khuyên : “Hãy ở lại một tuần và hãy suy nghĩ không ngừng.”

Sự giác ngộ vẫn không đến với người đệ tử.

Suiwo bảo : “Hãy cố gắng một tuần nữa.”

Người đệ tử vâng lời. Nhưng vô ích. “Một tuần nữa.” Vẫn hoài công. Quá thất vọng, người đệ tử xin được giải bỏ, nhưng Suiwo đòi một cuộc Thiền định năm ngày nữa. Vẫn không có kết quả. Rồi Suiwo bảo :

“Hãy suy tư ba ngày nữa; nếu anh không đạt được sự giác ngộ, tốt hơn hết là anh hãy tự tử đi.”

Vào ngày thứ hai, người đệ tử giác ngộ.

25. CUỘC ĐỐI THOẠI MẶC CẢ CHỖ Ở

Bất cứ một nhà sư lang thang nào cũng có thể được ở lại trong một ngôi đền Thiền miễn là ông ta thắng cuộc tranh luận về giáo lý Phật giáo với những người đang ở nơi đó. Nếu bại, phải đi nơi khác.

Có hai sư huynh đệ cùng đang sống trong ngôi đền

ở miền bắc nước Nhật. Sư huynh là người học rộng nhưng sư đệ là người ngu đần và chột mắt.

Một nhà sư lang thang đến hỏi xin ở trọ và đặc biệt thách họ tranh luận về giáo lý thượng thừa của Phật giáo. Ngày hôm đó, người sư huynh mệt quá vì học nhiều, bảo người sư đệ thay mình. Người sư huynh cẩn thận dặn trước : “Hãy đến yêu cầu một cuộc đối thoại im lặng.”

Và nhà sư trẻ cùng ông sư lạ đến ngồi xuống trước bàn thờ Phật.

Sau đó chẳng bao lâu, nhà sư lang thang đứng dậy đến nói với sư huynh :

“Sư đệ của anh thật là một người bạn kỳ diệu. Anh ta đã đánh bại tôi.” Sư huynh bảo :

“Hãy kể tôi nghe cuộc đối thoại.”

Nhà sư lang thang giảng giải :

“Được. Đầu tiên, tôi giơ một ngón tay, tượng trưng cho đức Phật, một người đã giác ngộ. Anh ấy giơ lên hai ngón tay có nghĩa là đức Phật và giáo lý của Ngài. Tôi giơ lên ba ngón tay, tiêu biểu đức Phật, giáo lý của ngài và những người theo ngài, sống một cuộc đời hòa hảo. Anh ấy đưa nắm tay siết chặt đập vào mặt tôi, chứng tỏ rằng cả ba phát xuất từ một sự chứng ngộ. Thế là anh ấy đã thắng và tôi không có quyền ở lại đây.” Nhà sư lang thang bỏ đi.

“Ông bạn đó ở đâu rồi ?”, sư đệ vừa chạy đến vừa hỏi.

Sư huynh nói :

“Tôi biết sư đệ đã thắng cuộc tranh luận.”

Sư đệ đáp :

“Không có thắng. Tôi đã đánh hấn.”

Sư huynh bảo :

“Hãy nói tôi nghe đề tài tranh luận.”

Sư đệ trả lời : “Tại sao, lúc hấn đưa lên một ngón tay, lẳng nhục em bằng cách ám chỉ rằng em chỉ có một mắt. Vì hấn là người lạ, em nghĩ phải lịch sự một chút, em giơ lên hai ngón tay, khen ngợi hấn có đủ hai mắt. Rồi hấn vô lễ giơ lên ba ngón tay, bảo rằng giữa em và hấn chỉ có ba mắt. Em nổi khùng lên đấm hấn, nhưng hấn bỏ chạy, cuộc tranh luận chấm dứt.”

26. GIỌNG NÓI CỦA HẠNH PHÚC

Sau khi Bankei qua đời, một người mù sống tại ngôi đền của Bankei, nói với người bạn :

“Vì tôi bị mù, không thể nhìn được mặt người nên tôi phải đoán tính tình qua âm thanh của giọng nói. Thường tôi nghe người nào ca tụng hạnh phúc hay sự thành công của kẻ khác, tôi cũng nghe thấy cái giọng nói của sự ghen tị bí mật. Khi nghe họ nói lời chia buồn sự bất hạnh của kẻ khác, tôi nghe thấy sự khoan khoái và sự

thỏa mãn, dường như sự chia buồn thật sự là sự hân hoan vì một cái gì đó được bỏ lại để họ có thể đạt được trong cái thế giới riêng tư của họ.

Trong kho kinh nghiệm của tôi, giọng nói của Bankei luôn luôn thành thật. Bất cứ lúc nào Bankei biểu lộ sự hạnh phúc, tôi chỉ nghe thấy sự hạnh phúc và bất cứ khi nào Bankei biểu lộ sự buồn sầu, tôi cũng nghe trọn sự buồn sầu.

27. HÃY MỞ KHO TÀNG CỦA RIÊNG ANH

Daigu viếng đại sư Baso ở Trung Hoa. Baso hỏi :

“Anh tìm gì ?”

Daigu đáp : “Giác ngộ.”

Baso hỏi : “Anh có một kho tàng của riêng anh. Tại sao anh đi tìm bên ngoài ?”

Daigu lại hỏi : “Kho tàng của tôi ở đâu ?”

Baso đáp : “Cái gì anh đang nói là kho tàng của anh.”

Daigu giác ngộ ! Từ đó về sau Daigu luôn luôn thúc giục bạn bè :

“Hãy mở kho tàng của riêng anh mà dùng.”

28. KHÔNG NƯỚC, KHÔNG TRĂNG

Ni cô Chiyono theo học Thiền với Bukko của Engaku trong một thời gian dài, nhưng Chiyono không thể đạt được kết quả.

Sau cùng, một đêm trăng sáng, Chiyono gánh nước, một cái xô cũ có bao nan tre đan bọc bên ngoài. Bao tre hỏng, đáy xô rơi, và ngay giây phút đó, Chiyono giác ngộ!

Để kỷ niệm, Chiyono viết một bài thơ :

*"Bằng cách này ta đã cố gắng cứu chiếc xô cũ
Bởi vì bao nan đã yếu và gần hỏng
Cho đến lúc cuối cùng đáy vỡ rơi xuống.
Không còn nước trong xô !
Không còn trăng trong nước !"*

29. DANH THIẾP

Keichu, đại Thiền sư thời Minh Trị, là sư trưởng đền Tofuku - tu viện ở Kyoto. Một hôm, Thống đốc Kyoto viếng Keichu lần đầu tiên.

Một đệ tử đưa lên Keichu một danh thiếp của nhà

cầm quyền, thiếp viết :

"Kitagaki, Thống đốc Kyoto."

Keichu bảo với người đệ tử : "Ta không có việc gì với một con người như thế. Hãy bảo hắn ra khỏi nơi này."

Người đệ tử hoàn lại tấm thiếp với lời xin lỗi. Viên Thống đốc nói : "Đây là lỗi của tôi" và với cây bút chì trong tay, ông xóa mấy chữ "Thống đốc Kyoto". Rồi bảo người đệ tử : "Hãy hỏi lại thầy anh".

Lần này thấy tấm danh thiếp, Keichu kêu lên :

"Ồ, Kitagaki đấy à ? Ta muốn gặp người đó."

30. MỌI THỨ ĐỀU NGON NHẤT

Khi Banzan đi ngang qua một cái chợ, ông nghe xa xa cuộc nói chuyện giữa khách hàng và người bán thịt.

Khách hàng bảo :

"Hãy cho tôi miếng thịt ngon nhất đấy nhé."

Người bán thịt đáp :

"Mọi thứ trong hàng tôi đều ngon nhất. Cô không thể tìm thấy ở đây một miếng thịt nào không ngon nhất."

Nghe những lời đó, Banzan giác ngộ.

31. MỘT PHÂN THỜI GIAN NGÀN PHẦN NGỌC

Một lãnh chúa yêu cầu Thiền sư Takuan chỉ vẽ cho ông làm cách nào để giết thời giờ.

Ông cảm thấy cuộc đời mình kéo dài lê thê trong việc theo dõi những công việc đều đều chán nản ở văn phòng và phải ngồi chết một chỗ ở đó để nhận sự tôn kính của những người khác.

Takuan viết cho vị lãnh chúa bằng chữ Nho :

*"Ngày này không đến hai lần,
Một phân thời khắc ngàn phân ngọc ngà.
Ngày này không đến nửa dẫu,
Một giây thời khắc một nhà ngọc châu".*

32. BÀN TAY CỦA MOKUSEN

Mokusen Hiki đang sống trong ngôi đền ở tỉnh Tamba. Một trong những đệ tử của Mokusen phàn nàn về tính hà tiện của vợ anh ta.

Mokusen viếng vợ của người đệ tử và đưa ra trước

mặt nàng một cú tay nắm chặt của ông.

Người đàn bà ngạc nhiên hỏi :

“Ngài muốn nói gì thế ?”

Mokusen hỏi : “Giả sử cú tay ta luôn luôn thế này, người sẽ gọi nó là cái gì ?”

Người đàn bà đáp : “Dị dạng.”

Rồi Mokusen xòe thẳng bàn tay ra úp sát vào mặt nàng, hỏi :

“Giả như nó luôn luôn thế này. Là gì ?”

Người đàn bà đáp :

“Một thứ dị dạng khác.”

Mokusen kết thúc :

“Nếu người hiểu nhiều, người là một người vợ hiền.”

Mokusen bỏ đi.

Sau cuộc viếng của Mokusen, người vợ giúp chồng nàng trong việc chi tiêu cũng như việc để dành.

33. NỤ CƯỜI TRONG ĐỜI MOKUGEN

Mokugen không bao giờ biết cười cho đến ngày cuối cùng của cuộc đời ông ở trên dương thế. Khi giờ ra đi của ông đến, Mokugen nói với các đệ tử :

“Các anh đã theo ta học tập hơn mười năm rồi. Bây giờ hãy tỏ cho ta biết sự tri giải chân thật của các anh về Thiền. Bất cứ anh nào diễn tả điều này rõ ràng nhất sẽ là người đắc đạo của ta và được phó chúc y bát này.”

Các đệ tử nhìn khuôn mặt khắc khổ của Mokugen, nhưng không ai lên tiếng.

Encho, một đệ tử theo học đã lâu, đến bên giường Mokugen, đẩy chén thuốc tới trước một chút. Đây là câu trả lời của Encho.

Khuôn mặt của Mokugen trở nên nghiêm trang hơn, hỏi :

“Đó là tất cả sự hiểu biết của anh ?”

Encho bước tới đem chén thuốc trở lại.

Một nụ cười tươi đẹp làm tan vỡ những nét nghiêm nghị trên khuôn mặt của Mokugen.

Ông nói với Encho :

“Mày, thẳng lời. Mày đã học với ta hơn mười năm mà chưa thấy toàn thân ta. Hãy lấy y bát của ta đi. Chúng thuộc về mày đó.”

34. THIỀN TRONG MỌI PHÚT

Những Thiền sinh phải ở với thầy họ ít nhất mười năm trước khi tự họ có thể dạy những người khác được. Tenno, đã qua thời gian học tập và đã trở thành một

Thiền sư, đến viếng Nan-in. Nhắm ngày trời mưa, Tenno đi đôi guốc gỗ và che dù.

Sau khi chào mừng Tenno, Nan-in hỏi :

“Giả sử anh bỏ đôi guốc của anh ngoài tiền đường. Tôi muốn biết dù của anh ở bên phải hay trái đôi guốc.”

Tenno bối rối, không thể trả lời ngay được.’

Vì thế Tenno biết mình chưa thể hiện được Thiền trong mọi phút giây. Tenno trở thành đệ tử của Nan-in và học sáu năm nữa mới hoàn thành Thiền trong mọi phút.

35. MƯA HOA

Subhuti là một đệ tử của Phật. Ông có khả năng hiểu sâu xa tiềm thể của tánh không, lập trường này cho rằng không có gì hiện hữu trừ sự tương quan giữa chủ thể và khách thể.

Một hôm Subhuti đang ngồi dưới một gốc cây hoa, trong một tâm cảnh tánh không cao độ. Hoa bắt đầu rơi quanh ông.

Có tiếng thì thầm của các thần bên tai :

“Chúng tôi đang ca ngợi ngài về bài thuyết pháp tánh không của ngài.”

Subhuti đáp :

“Nhưng tôi không nói về tánh không.”

Tiếng thì thầm của các thần lại vang lên :

"Ngài không nói tánh không, chúng tôi cũng không nghe tánh không. Đây là tánh không chân thật."

Và hoa tiếp tục rơi xuống Subhuti như mưa.

36. XUẤT BẢN KINH

Tutsugen, một người hiến mình cho Thiền ở Nhật, quyết định xuất bản một bộ kinh mà thời bấy giờ chỉ được thông dụng bằng chữ Nho.

Những quyển sách được in bằng những tấm bản gỗ trong một lượt sản xuất bảy ngàn bản, thật là một việc làm kinh khiếp.

Tutsugen bắt đầu du hành làm một cuộc lạc quyền để thực hiện việc in kinh. Một vài người có nhiều thiện cảm cho Tutsugen một trăm đồng tiền vàng, nhưng phần nhiều Tutsugen chỉ nhận được vài xu nhỏ của những kẻ khác. Tutsugen tạ ơn nhưng người có hảo tâm bằng một tấm lòng biết ơn bằng nhau. Sau mười năm, Tutsugen đã đủ tiền và bắt đầu công việc.

Nhằm mùa nước lớn của sông Uji tràn ngập. Nạn đói xảy ra. Tutsugen đem tất cả vốn liếng đã gộp để in kinh, cứu những người khác khỏi chết đói. Rồi Tutsugen bắt đầu đi quyền lại.

Năm bảy năm sau đó, bệnh dịch lan tràn khắp nước

Nhật. Tutsugen lại đem những gì đã góp được ra giúp mọi người.

Vì thế, Tutsugen lại bắt đầu lần thứ ba và sau hai mươi năm ý nguyện của Tutsugen đã được thực hiện hoàn toàn. Những bản in gổ ra đời lần thứ nhất là những bộ kinh mà ngày nay người ta thấy trong tu viện Obaku ở Kyoto.

Người dân Nhật bảo với con cái họ rằng Tutsugen đã làm được ba bộ kinh, và hai bộ đầu vô hình nhưng vượt hẳn bộ sau cùng.

37. TÁC PHẨM CỦA GISHO

Gisho được chấp nhận làm ni cô lúc mười tuổi. Gisho nhận sự giáo huấn như những chú tiểu khác. Khi được mười sáu tuổi, Gisho viếng từ Thiền sư này đến Thiền sư khác để học với họ.

Gisho lưu lại với Inzan ba năm, với Gukei sáu năm nhưng vẫn không đạt được giác ngộ.

Inzan chẳng phân biệt Gisho là người khác phái chi cả. Ông mắng nhiếc Gisho như mưa bão. Inzan đã tát Gisho để đánh thức bản tánh của Gisho. Gisho ở lại với Inzan mười ba năm, và rồi Gisho đã tìm được cái gì muốn tìm !

Để tôn vinh Gisho, Inzan viết một bài thơ :

"Ni cô này đã theo học dưới sự hướng dẫn của ta mười ba năm.

Buổi sáng cô ta xem xét một công án sâu xa nhất,

Buổi chiều cô ta dẫn thân một công án khác.

Tetsuma, ni cô Trung Hoa, đã vượt qua tất cả trước Gisho,

Và kể từ Mujaka, không ai có chân tài như Gisho này.

Hắn còn nhiều cửa nữa để Gisho vượt qua.

Gisho sẽ còn nhận nhiều cú dấm của bàn tay sắt ta."

Sau khi giác ngộ, Gisho đến tỉnh Banshu, bắt đầu sống trong một ngôi đền riêng và dạy hai trăm ni cô khác cho đến khi Gisho qua đời vào tháng tám một năm nọ.

38. NGỦ NGÀY

Dại sư Soyen Shaku qua đời lúc sáu mươi một tuổi. Soyen Shaku đã làm trọn việc của mình. Soyen đã để lại một giáo lý vĩ đại, phong phú hơn rất nhiều giáo lý của hầu hết nhưng Thiền sư khác. Các đệ tử của Soyen hay ngủ ngày giữa mùa hè, trong khi Soyen bỏ qua điều này và chính mình không lãng phí một phút nào.

Vừa được hai mươi tuổi, Soyen đã học tư tưởng triết lý của trường phái Tendai. Vào một ngày mùa hạ khi trời rất oi bức, chú bé Soyen vãi chan ra ngủ trong khi thầy chú đi vắng.

Ba tiếng đồng hồ êm ả trôi qua, bỗng dưng chú bé Soyen thức giấc, nghe tiếng chân thầy bước gần, nhưng quá trễ rồi. Chú nằm ý ra đó, chặn ngang lối vào cửa.

“Xin lỗi con, xin lỗi con”, thầy chú thì thầm, và nhẹ bước qua người chú như là một người khách đặc biệt.

Sau vụ này, Soyen không bao giờ ngủ ngày nữa.

39. TRONG CÔI MỘNG

Một đệ tử của Soyen Shaku kể lại : “Thầy chúng tôi hay ngủ một chút vào lúc xế. Chúng tôi trẻ con hỏi ông tại sao ông ngủ như vậy. Ông đáp : “Ta đi vào cõi mộng để gặp những ông thánh đời xưa như Khổng Tử. Khi Khổng Tử ngủ, ông ta mộng thấy những ông thánh đời xưa và sau đó kể lại cho những đệ tử nghe !

Một hôm trời cực nóng, vài đứa chúng tôi ngủ trưa một giấc. Thầy chúng tôi mắng. Chúng tôi giải thích : “Thưa thầy, chúng con vào cõi mộng để gặp những ông thánh thời xưa như Khổng Tử vậy.”

Thầy chúng tôi hỏi : “Thế nhưng ông thánh đó gửi lại gì đâu ?” Một đứa chúng tôi trả lời : “Chúng con đi vào cõi mộng có gặp mấy ông thánh và hỏi các ông thầy chúng con có đến đây gặp các ngài vào mỗi buổi trưa không, nhưng các ông lắc đầu bảo rằng không bao giờ các ông nhìn thấy một người nào hết.”

40. THIỀN CỦA JOSHU

Joshu bắt đầu học Thiền khi sáu mươi tuổi và tiếp tục học cho đến năm tám mươi, khi Joshu giác ngộ.

Joshu dạy từ năm tám mươi tuổi cho đến năm một trăm hai mươi tuổi, khi ông qua đời.

Lần kia, một đệ tử hỏi :

“Nếu con không có bất cứ vật gì trong tâm hết, con sẽ làm gì ?”

Joshu đáp : “Hãy vứt nó đi.”

Người đệ tử hỏi tiếp :

“Nhưng nếu con không có vật gì hết, làm sao con vứt nó được ?”

Joshu đáp : “Được rồi, hãy đem nó ra.”

41. THIỀN TRONG CUỘC SỐNG ĂN MÀY

Tosui là một Thiền sư nổi tiếng. Tosui đã ở nhiều ngôi đền và dạy nhiều nơi khác nhau. Ngôi đền Tosui viếng cuối cùng qui tụ rất nhiều đệ tử. Tosui báo họ là ông sắp bỏ hẳn việc giảng dạy. Tosui khuyên họ giải tán

và hãy đi đến nơi nào họ thích. Sau đó không ai thấy dấu vết của Tosui đâu cả.

Ba năm sau, một đệ tử khám phá thấy Tosui đang sống với một số người ăn mày dưới một gầm cầu ở Kyoto. Lập tức anh ta khẩn cầu Tosui chỉ dạy.

Tosui bảo : “Nếu anh có thể sống được như ta độ một đôi ngày thì ta dạy cho.”

Vì thế, người đệ tử mặc quần áo ăn mày và sống với Tosui được một ngày. Ngày hôm sau, một tên ăn mày ngã ra chết. Tosui và người đệ tử nửa đêm mang xác chết chôn trên một sườn núi. Chôn xong, hai thầy trò trở lại gầm cầu.

Phần đêm còn lại, Tosui ngủ rất ngon giấc, nhưng người đệ tử không thể chợp mắt được. Sáng hôm sau, Tosui nói :

“ Ôm nay chúng ta không phải đi xin đồ ăn. Người bạn đã chết để lại một ít kìa.”

Nhưng người đệ tử không ăn được một miếng nào. Tosui : “Ta đã bảo anh không thể sống như ta được. Hãy rút đi khỏi nơi đây. Đừng làm phiền ta nữa.”

42. ĂN TRỘM TRỞ THÀNH ĐỆ TỬ

Buổi chiều, khi Shichiri Kojun đang tụng kinh, một tên trộm tay cầm một lưới gươm bén bước vào bảo Shichiri đưa tiền cho hắn nếu không hắn sẽ giết chết.

Shichiri nói với hắn :

“Dừng có làm phiền ta. Tiền trong ngăn kéo kia anh có thể lấy đi.”

Rồi Shichiri tiếp tục đọc kinh.

Một lát sau, Shichiri dừng lại gọi :

“Dừng có lấy hết nghe. Ta cần một ít để mai đóng thuế đó.”

Tên trộm nhặt gần hết số tiền và bắt đầu chuồn.

“Hãy cảm ơn người ta khi anh nhận quà chứ”, Shichiri nói thêm. Tên trộm cảm ơn ông rồi bỏ đi.

Ít hôm sau, tên trộm bị bắt. Giữa đám đông, hắn xưng đã phạm tội với Shichiri.

Khi Shichiri được mời đến làm chứng, ông nói :

“Người này không phải ăn trộm, ít nhất là về phần tôi. Tôi đã cho tiền anh ta và anh ta có cảm ơn tôi.”

Sau khi mãn tù, anh ta đến viếng Shichiri và trở thành một đệ tử của ông.

43. ĐÚNG VÀ SAI

Trong những tuần an cư để Thiền định của Bankei, nhiều đệ tử khắp nơi trên đất Nhật đến theo học. Giữa cuộc tụ tập này, có một anh đệ tử bị bắt quả tang về tội ăn cắp. Việc này được trình lên Bankei với lời yêu cầu là

phải trục xuất tội phạm. Bankei làm ngơ vụ này.

Sau đó, người đệ tử này lại bị bắt trong một hành vi tương tự. Bankei cũng bỏ qua luôn. Việc này làm những người đệ tử nổi giận. Họ làm tờ khiếu nại hành động xấu của kẻ cấp tuyên bố rằng nếu không họ sẽ bỏ đi nơi khác.

Bankei đọc xong lời khiếu nại, ông gọi tất cả mọi người đến nói :

“Các anh là những người khôn ngoan. Các anh biết việc gì đúng, việc gì không đúng. Các anh có thể đến nơi nào khác để học nếu các anh muốn. Nhưng người anh em đáng thương này không biết phân biệt' đúng sai. Nếu tôi không dạy thì ai dạy cho anh ta. Tôi sẽ giữ người anh em này lại dù cho tất cả các anh em bỏ đi hết.”

Một suối nước mắt chảy xuống rửa sạch khuôn mặt người đệ tử ăn cắp. Tất cả lòng ham muốn ăn cắp biến mất.

44. CỎ VÀ CÂY SẺ GIÁC NGỘ THỂ NÀO

Vào thời Kamakura, Shinkan học ở trường Tendai sáu năm, học Thiền bảy năm; xong Shikan sang Trung Hoa chiêm ngưỡng Thiền mười ba năm.

Khi trở về Nhật, nhiều người muốn viếng Shinkan và hỏi nhiều câu hỏi khó. Nhưng lúc tiếp khách, thường Shikan hiếm khi trả lời những câu hỏi của khách.

Một hôm, một Thiền sinh năm mươi tuổi đạo đến nói với Shinkan :

“Tôi đã học ở Tendai về tư tưởng khi tôi còn bé, nhưng có một điều tôi không thể hiểu được. Tendai dạy rằng cả đến cỏ cây cũng sẽ giác ngộ. Đối với tôi điều này có vẻ kỳ lạ quá.”

Shinkan hỏi :

“Bàn luận về cỏ cây sẽ giác ngộ thế nào có ích chi đâu ? Vấn đề là làm sao chính ông có thể giác ngộ được; ông có xét thấy điều này không ?”

Người già lạ lùng :

“Tôi chưa bao giờ nghĩ đến điều này.”

Shinkan kết thúc :

“Rồi, hãy về nghĩ kỹ xem.”

45. NGHỆ SĨ BẦN TIỆN

Gessan là một nhà sư nghệ sĩ. Trước khi vẽ hay họa, Gessan lúc nào cũng bắt trả công trước và giá công lấy rất cao. Gessan nổi tiếng là “Nghệ Sĩ Bần Tiện”.

Một lần kia, một cô geisha nhờ Gessan họa. Gessan hỏi : “Cô có thể trả tôi bao nhiêu ?”

Cô geisha đáp :

“Bất cứ cái gì ông đòi, nhưng tôi thích ông làm việc

trước mặt tôi."

Cứ thế, một hôm cô geisha mời Gessan đến. Nàng đang dọn tiệc cho chủ nàng.

Với cây cọ tốt Gessan vẽ tranh. Khi bức tranh vẽ xong, Gessan đòi một giá cao nhất trong đời ông.

Gessan nhận tiền công. Cô geisha quay lại nói với người chủ :

"Ông nghệ sĩ này chỉ có tiền là trên hết. Nhưng bức họa của ông đẹp nhưng tâm hồn của ông bần tiện; tiền đã làm tâm hồn ông thành bùn. Được vẽ bằng một tâm hồn bần thiêu như thế, tác phẩm của ông không đáng đem trưng bày. Nó chỉ đáng giá bằng một cái áo lót của tôi thôi."

Nàng cười váy ra, xoay lưng lại bảo Gessan vẽ một bức khác về phần sau chiếc áo lót của nàng.

Gessan hỏi : "Cô trả tôi bao nhiêu ?"

Cô gái đáp : "Bất cứ giá nào !"

Gessan kêu một giá rất cao, vẽ bức tranh theo cách thức đòi hỏi. Xong rồi, bỏ đi.

Sau này, người ta biết rằng Gessan có những lý do sau đây để cần tiền :

Nạn đói khốc liệt thường viếng tỉnh Gessan ở. Người giàu không giúp kẻ nghèo, vì thế Gessan có một ngôi nhà chứa bí mật, không ai biết, nơi đó Gessan chứa thóc, chuẩn bị cho những trận đói xảy ra.

Từ làng Gessan đến Thánh Điện Quốc Gia, con đường đi rất khó khăn và nhiều du khách khổ tâm khi

phải đi qua đó, Gessan muốn làm một con đường tốt hơn.

Thầy của Gessan qua đời, không biết Gessan muốn xây một ngôi đền, và Gessan muốn làm xong ngôi đền này cho thầy mình.

Sau khi hoàn thành ba ý muốn của mình, Gessan vất vả và những vật dụng nghệ sĩ, rút lui vào núi ẩn tu, không bao giờ về nữa.

46. SỰ CÂN XÚNG CHÍNH XÁC

Senno Rikyu, một trà sư, muốn treo một giỏ hoa trên một trụ cột. Senno Rikyu nhờ một thợ mộc giúp mình, chỉ dẫn người thợ đặt giỏ hoa, cao hơn hay thấp hơn một tí, qua phải hay trái một tí, cho đến khi Senno Rikyu tìm thấy điểm đúng chính xác. Cuối cùng Senno Rikyu nói : “Đó. Chỗ đó.”

Người thợ mộc muốn thử vị trà sư, đánh dấu điểm đó, rồi vội quên đi. “Chỗ này ? Có lẽ chỗ này ”, người thợ mộc vừa hỏi vừa chỉ những chỗ khác nhau trên trụ cột.

Nhưng cảm quan về sự cân xứng của vị trà sư quá chính xác. Mọi vị trí đều không phải, cho đến khi người thợ mộc chỉ đến điểm đồng nhất chính xác lại đúng vào điểm đã được ghi dấu trước.

47. ÔNG PHẬT MŨI ĐEN

Một ni cô cần tìm giác ngộ, tạo một tượng Phật và học tụng bằng vang lá. Bất cứ đi đâu cô cũng mang tượng Phật này theo.

Nhiều năm qua, vẫn cứ mang ông Phật vàng theo, ni cô đến sống trong một ngôi đền nhỏ ở vùng đồng quê. Đền có nhiều tượng Phật, mỗi tượng có một bàn thờ đặc biệt.

Ni cô muốn đốt hương trước ông Phật vàng của mình. Có ý không thích hương thơm hay sang những ông Phật khác, cô tạo một đường hành nhỏ để khói xuyên qua đó chỉ đến ông Phật của mình thôi. Khói xông lên làm đen chiếc mũi của ông Phật vàng, khiến nó xấu xí đi một cách đặc biệt.

48. SỰ THỂ HIỆN TRONG SÁNG CỦA RYONEN

Một ni cô được biết dưới danh hiệu Ryonen, sinh vào năm 1797, Ryonen là cháu nội của Shingen, một chiến sĩ lừng danh người Nhật. Ryonen có một sắc đẹp quyến rũ lại có thiên tài về thi ca nên lúc mười bảy tuổi Ryonen được vào hầu hoàng hậu như một công nương của triều

đình. Hơn nữa, có một thanh niên danh vọng chờ đợi Ryonen.

Bỗng nhiên hoàng hậu kính yêu của Ryonen qua đời. Những giấc mộng đầy hy vọng của Ryonen tiêu tan. Ryonen nhận thức được sự vô thường của cuộc đời trong trần gian này. Bởi thế, Ryonen muốn học Thiền

Tuy nhiên, những người thân của Ryonen không đồng ý. Một cách thực tế, họ bắt buộc Ryonen lập gia đình. Ryonen chấp nhận với điều kiện là sau khi sinh được ba người con thì Ryonen sẽ đi tu. Ryonen đã làm xong lời hứa trước khi Ryonen được hai mươi lăm tuổi. Chồng và những người thân của Ryonen không còn ngăn cản ý muốn của nàng nữa. Nàng xuống tóc, lấy danh hiệu là Ryonen, có nghĩa là sự thể hiện trong sáng. Bắt đầu cuộc hành hương.

Ryonen đến thành phố Edo và xin làm đệ tử Tetsugyn. Thoáng nhìn Ryonen, Tetsugyn từ chối ngay vì nàng đẹp quá.

Ryonen đến một vị thầy khác là Hakuo. Hakuo cũng từ chối nàng, bảo rằng sắc đẹp của nàng chỉ gây phiền thôi.

Ryonen bèn lấy **bàn ủi nóng** đặt lên mặt mình. Thoáng chốc, sắc đẹp mỹ miều của nàng mất đi vĩnh viễn.

Rồi Hakuo nhận nàng làm đệ tử.

Để hồi tưởng việc này, Ryonen viết một bài thơ trên phía sau một tấm gương soi mặt nhỏ :

"Trong khi hầu hạ hoàng hậu yêu quý, ta đã đốt hương để ướp thơm những áo quần tuyệt đẹp của ta.

Bây giờ là một tên ăn mày không nhà, ta đốt mặt ta để bước vào Thiền viện."

Khi sắp qua đời, Ryonen viết một bài thơ khác :

"Sáu mươi sáu lần đôi mắt này nhìn thu thay đổi.

Ta nói đến ánh trăng đã đủ rồi,

Dừng hỏi nữa.

Hãy lắng nghe âm điệu của thông ngàn và bách hương khi không gió lộng."

49. MISO CHUA

Dairyo là nhà sư nấu ăn ở tu viện của Bankei, quyết định sẽ sẵn sóc chu đáo sức khỏe vị thầy già của mình và chỉ cho thầy ăn miso tươi, một thứ bột khuấy gồm có đậu tương trộn với gạo và men rượu thường lên men.

Bankei để ý thấy mình được ăn miso ngon hơn những đệ tử, hỏi : "Hôm nay ai nấu ăn ?"

Dairyo được gọi đến ra mắt Bankei. Bankei biết rằng theo tuổi tác và địa vị mình thì phải ăn miso tươi. Vì thế Bankei nói với Dairyo :

"Rồi anh xem, tôi sẽ không ăn chi cả."

Nói xong, Bankei bước vào phòng đóng cửa lại.

Dairyo ngồi ngoài cửa phòng, xin thầy tha thứ. Bankei không trả lời. Dairyo ngồi ngoài cửa và Bankei ở trong phòng bảy ngày.

Cuối cùng thất vọng, một đệ tử gọi lớn với Bankei :

“Có thể ông đứng đấy, ông thầy già ơi, nhưng tên đồ đệ trẻ này phải ăn. Hẳn không thể tuyệt thực mãi được đâu !”

Lúc đó Bankei mở cửa, mỉm cười nói với Dairyo :

“Ta nhất định ăn cùng món ăn ít nhất như các đệ tử của ta. Khi anh làm thầy, ta không muốn anh quên điều này.”

50. ÁNH SÁNG CỦA ANH CÓ THỂ TẮT

Một học viên của trường Tendai - trường phái triết học Phật giáo, đến viếng Gasan như một đệ tử với thầy. Ít năm sau, khi anh ta ra đi, Gasan cảnh cáo :

“Suy cứu chân lý thì cũng hữu ích như là cách góp nhặt lời giảng dạy cụ thể. Nhưng hãy nhớ rằng trừ phi anh Thiền định không ngừng thì ánh sáng chân lý của anh có thể tắt mất.”

51. NGƯỜI CHO PHẢI CẢM ƠN

Vào thời Kamakura, khi Seisetsu là đại sư của đền Engaku, ông đòi một nơi rộng hơn vì nơi ông dạy đã quá chật vì đông người. Umezu, một thương gia ở thành phố Edo, quyết định cúng năm trăm đồng tiền vàng 1yo để xây một trường học rộng rãi hơn. Umezu mang số tiền này đến Seisetsu.

Seisetsu nói : “Được rồi. Tôi sẽ nhận.”

Umezu hiểu túi vàng cho Seisetsu nhưng Umezu không hài lòng thái độ của Seisetsu. Với ba ryo người ta có thể sống trọn một năm, và ông thương gia không được Seisetsu cảm ơn việc tặng năm trăm đồng vàng này.

Umezu ám chỉ : “Trong túi đó là năm trăm ryo.”

Seisetsu đáp : “Ông đã nói với tôi rồi.”

Umezu nói : “Mặc dù tôi là một thương gia giàu có nhưng năm trăm ryo là một món tiền lớn.”

Seisetsu hỏi : “Ông muốn tôi cảm ơn ông ?”

Umezu đáp : “Vâng, phải vậy.”

Seisetsu hỏi : “Sao lại tôi ? Người cho phải cảm ơn chứ.”

52. DI Ý VÀ DI THƯ

Ikkyu - Thiền sư danh tiếng của triều đại Ashikaga, là con trai của hoàng đế. Khi Ikkyu còn bé, mẹ Ikkyu đã bỏ cả cung điện huy hoàng để đi học Thiền trong một Thiền viện. Và hoàng tử Ikkyu cũng trở thành một đệ tử của Thiền môn. Khi mẹ Ikkyu qua đời, bà để lại cho Ikkyu một lá thư. Thư viết :

"Gửi Ikkyu :

Mẹ đã làm xong việc mẹ trong đời này và bây giờ mẹ trở về với Vĩnh Cửu. Mẹ muốn con trở thành một đệ tử giỏi và chứng ngộ được Phật tánh của chính con. Con sẽ biết mẹ ở địa ngục và có luôn luôn ở bên con hay không.

Nếu con trở thành một người nhận biết được Phật và người theo Phật là Bồ đề Đạt ma là những người giúp việc của chính con, con có thể bỏ học để làm việc cho loài người. Phật đã rao giảng bốn mươi chín năm trời và trong suốt quãng thời gian đó, Phật tìm thấy không cần phải nói một lời nào cả. Con phải biết tại sao như thế. Nhưng nếu con chưa biết và chưa muốn biết, hãy tránh xa sự suy tư vô ích.

Mẹ của con

không sinh, không chết

mồng một, thắm chín

T.B. Mục đích của những lời Phật dạy là để giác ngộ

những kẻ khác. Nếu con lệ thuộc vào bất cứ một phương pháp của lời dạy, con chỉ là một côn trùng ngu ngốc. Có 80.000 quyển sách viết về giáo lý của Phật và nếu con có đọc hết tất cả mà vẫn không nhìn thấy bốn tánh của chính con, con sẽ không thể hiểu được bức thư này. Đây là ý muốn cuối cùng và di thư của mẹ ”.

53. TRÀ SƯ VÀ KẺ ÁM SÁT

Chiến sĩ Taiko đã sống ở Nhật trước thời Tokugawa, học cha-no-yu nghi thức uống trà với Senno Rikyu, một bậc thầy của lối diễn tả có tính chất mỹ thuật về sự bình tĩnh và sự hài lòng.

Người hầu cận của Taiko là chiến sĩ Kato giải thích lòng say mê nghi thức uống trà của cấp chỉ huy anh ta như là sự chệnh mảng những công việc của quốc gia, vì thế anh ta quyết định giết chết Senno Rikyu. Kato giả vờ đến viếng xã giao với vị trà sư. Anh ta được mời uống trà.

Vị trà sư, người suýt nữa bị nghệ thuật của mình giết chết, thoáng nhìn thấy ý định của chiến sĩ, ông mời Kato để kiểm bên ngoài trước khi bước vào trà phòng theo nghi thức, giải thích rằng cha-no-yu chính là biểu tượng của thanh bình.

Kato không chịu nghe. Anh ta nói :

“Tôi là một chiến sĩ. Tôi luôn luôn mang kiếm theo

bên mình. Cha-no-yu hay không cha no-yu. Mặc, tôi mang kiếm tôi.”

Senno Rikyu đầu cúi :

“Được rồi, anh hãy mang kiếm vào dùng một tí trà chơi.”

Chiếc ấm đang sôi trên ngọn lửa than. Bất ngờ Senno Rikyu nghiêng ấm nước. Hơi nước xì lên, khói và bụi bay đầy cả căn phòng. Chiến sĩ giật mình chạy ra ngoài.

Senno Rikyu xin lỗi :

“Đây là lỗi của tôi. Hãy vào lại uống tí trà. Tôi cầm kiếm anh đây, kiếm lắm đầy bụi tro. Tôi sẽ lau sạch trà kiếm lại cho anh.”

Trong tình thế khó khăn này, chiến sĩ nhận thấy không thể giết vị trà sư được, vì thế anh ta bỏ ý định đó.

54. CHÁNH ĐẠO

Trước khi Ninakawa qua đời, Thiền sư Ikkyu đến viếng ông. Ikkyu hỏi :

“Tôi sẽ độ anh ?”

Ninakawa đáp :

“Tôi đến đây một mình và sẽ ra đi một mình. Anh có thể giúp tôi được gì ?”

Ikkyu nói :

“Nếu anh cho rằng anh thật có đến và đi, thì đó là ảo tưởng của anh. Hãy để tôi chỉ anh con đường không đến không đi.”

Với những lời này, Ikkyu đã vén màn một con đường trong sáng và Ninakawa mỉm cười ra đi.

55. CỬA THIÊN ĐƯỜNG

Một người lính tên là Nobushige đến hỏi Hakuin :

“Thật có thiên đàng và địa ngục không ?”

Hakuin hỏi lại :

“Anh là ai ?”

Người lính đáp : “Tôi là một samurai”. Hakuin kêu lên:

“Hứ, anh mà lính ! Luật nào bảo anh là cận vệ của ông ta. Mặt anh trông như một tên ăn mày không bằng.”

Nobushige giận dữ, anh ta bắt đầu rút kiếm, nhưng Hakuin đã tiếp :

“Anh cũng có kiếm ! Có lẽ kiếm của anh không buồn cắt đầu tôi đâu.”

Khi Nobushige rút kiếm Hakuin nói :

“Đây hãy mở cửa địa ngục đi !”

Nghe lời này, Nobushige nhận thức được sự giáo huấn của thầy, cho kiếm vào vỏ và cùi đầu đánh lễ.

Hakuin nói :

“Đây hãy mở cửa thiên đường.”

56. BẮT ÔNG PHẬT ĐÁ

Một người buôn bán mang năm mươi cuộn hàng bông trên vai, dừng lại nghỉ vì sức nóng của ánh nắng ban ngày nơi bóng mát của một tượng Phật bằng đá. Anh ta ngủ một giấc. Sau khi thức dậy, hàng hóa của anh ta không cánh mà bay. Anh ta liền báo với nhà chức trách.

Một quan tòa tên là O-oka mở một phiên tòa để xét xử. Cuối cùng quan tòa kết luận :

“Rằng ông Phật đá phải ăn cắp hàng hóa. Ông có là để sẵn sóc sự an vui của dân chúng, nhưng ông đã không làm tròn bốn phận. Hãy bắt giam ông.”

Cảnh sát bắt ông Phật đá mang đến tòa. Một đám đông ồn ào theo sau, tò mò muốn biết lời phán xét của quan tòa ra sao về vụ này.

Khi O-oka xuất hiện trên ghế thẩm phán, ông ta trách cứ toạ lớn tiếng ồn ào :

“Các người có quyền gì đến trước tòa cười đùa như thế ? Các người đã khinh khi tòa, phải phạt và bắt bỏ tù hết.”

Người ta vội vàng xin lỗi. Quan tòa tiếp :

“Tôi phạt vạ các người, nhưng tôi sẽ khoan hồng với điều kiện là mỗi người phải mang một cuộn hàng bông đến tòa nội trong ba ngày. Ai không tuân sẽ bị bắt giam.”

Một trong những cuộn hàng bông người ta mang lại người khách thương nhận được ngay nó là của anh ta và như thế tên trộm hàng hóa bị khám phá ra dễ dàng.

Người khách thương gói hàng hóa của mình lại, và những cuộn bông kia được trả lại cho mọi người.

57. NHỮNG NGƯỜI LÍNH CỦA LÒNG NHÂN TỪ

Một lần, một sư đoàn quân Nhật tập trận và một vài vị sĩ quan thấy cần phải đặt bộ tham mưu của họ trong ngôi đền của Gasan.

Gasan báo người nấu ăn của ông :

“Hãy cho những sĩ quan đó ăn những món đơn giản như chúng ta.”

Việc này làm những người lính nổi giận vì họ thường được tiếp đãi một cách tôn kính. Một người đến nói với Gasan :

“Ông nghĩ chúng tôi là ai ? Chúng tôi là những người lính hy sinh mạng mình cho tổ quốc. Tại sao ông không đối xử với chúng tôi một cách xứng đáng.”

Gasen đáp không nhượng bộ :

“Các anh nghĩ chúng tôi là người gì ? Chúng tôi là những người lính của lòng nhân từ, mục đích của chúng tôi là cứu vớt tất cả chúng sanh.”

58. CON ĐƯỜNG HẦM

Zenkai, con trai một samurai, du hành đến Edo và trở thành một người hầu cận của một viên chức cao cấp ở đó. Zenkai yêu người vợ của viên chức này và việc đó bị phát giác. Để tự vệ, Zenkai giết người chồng, rồi dắt người vợ tẩu thoát.

Sau đó cả hai trở thành những tên ăn cắp. Nhưng người đàn bà quá tham lam khiến Zenkai trở nên khinh bỉ. Cuối cùng, Zenkai bỏ người đàn bà đó và đến một tỉnh xa tên là Buzen. Ở Buzen, Zenkai trở thành một tên ăn mày lang thang.

Để chuộc lại dĩ vãng, Zenkai quyết định làm một vài việc tốt trong đời. Biết trên một sườn núi đá có một con đường nguy hiểm đã làm nhiều người bị thương và thiệt mạng, Zenkai quyết định đào một con đường hầm xuyên qua núi đá.

Ban ngày xin ăn. Ban đêm đào núi. Khi Zenkai hơn ba mươi tuổi thì đường hầm đã đào được dài 695 thước, cao 6 thước và rộng 9 thước.

Hai năm trước khi công việc hoàn thành, một người

con trai của viên chức bị Zenkai giết, là một người giỏi kiếm thuật, tìm được Zenkai và muốn giết Zenkai để báo thù cho cha.

Zenkai nói :

“Tôi sẽ dâng mạng tôi cho anh. Nhưng hãy cho tôi làm xong việc này. Khi công việc hoàn thành, rồi anh có thể giết tôi cũng được.”

Người con trai của viên chức đợi đến ngày xong việc. Nhiều tháng trôi qua và Zenkai vẫn tiếp tục đào đường. Người con trai trở nên chán nản vì không có việc gì làm nên anh ta bắt đầu giúp Zenkai đào đường. Sau khi giúp Zenkai hơn một năm, anh ta trở nên kính phục dũng chí và tư cách của Zenkai.

Cuối cùng con đường hầm đã hoàn thành và người ta có thể qua lại an toàn.

Zenkai bảo :

“Bây giờ việc đã xong rồi, hãy chém đầu tôi đi”.

“Làm sao con có thể cắt đầu thầy được ?”, người thanh niên hỏi qua làn nước mắt.

59. GUDO VÀ HOÀNG ĐẾ

Hoàng đế Gyozei theo học Thiền với Thiền sư Gudo. Hoàng đế hỏi :

“Bạch thầy, trong Thiền nói chính tâm này là Phật.

Có đúng không ?”

Gudo đáp :

“Nếu tôi bảo đúng thì ngài sẽ nghĩ rằng ngài hiểu mà không hiểu. Nếu tôi bảo không, thì tôi phản lại một sự thật mà nhiều người hiểu hoàn toàn.”

Một ngày khác, hoàng đế hỏi Gudo :

“Người giác ngộ đi đâu khi chết ?”

Gudo đáp : “Tôi không biết.”

Hoàng đế hỏi : “Tại sao thầy không biết ?”

Gudo đáp : “Bởi vì tôi chưa chết.”

Hoàng đế còn phân vân hỏi nhiều việc nữa mà tâm ông không hiểu được. Vì thế Gudo đập tay lên sàn nhà như để thức tỉnh hoàng đế và hoàng đế giác ngộ !

Sau khi giác ngộ, hoàng đế kính trọng Thiền và ông già Gudo hơn nữa. Ông còn cho phép Gudo đội mũ trong cung điện vào mùa đông. Khi hơn tám mươi tuổi, Gudo thường hay ngủ gục trong lúc dạy, và hoàng đế im lặng rút lui sang phòng khác để người thầy kính yêu của mình có thể hưởng được những gì còn lại mà tấm thân già của Gudo đòi hỏi.

60. TRONG BÀN TAY ĐỊNH MỆNH

Một tướng quân (Shôgun) Nhật tên là Nobunaga quyết định tấn công phe địch mặc dù ông chỉ có một

phần mười số người mà cuộc chiến đòi hỏi. Nobunaga biết mình sẽ thắng, nhưng những người lính của ông nghi ngờ.

Trên đường chuyển quân, Nobunaga dừng lại nơi một đền thờ ở Shinto và bảo những người lính của mình :

“Sau khi tôi vào đền thờ, tôi sẽ dùng đồng tiền xin keo gieo một quẻ. Nếu mặt có đầu trĩnh lên, chúng ta sẽ thắng, nếu mặt có đuôi trĩnh lên, chúng ta bại. Định mệnh nằm chúng ta trong tay nàng.”

Nobunaga vào đền thờ im lặng cầu nguyện. Rồi ông bước tới tung đồng tiền lên. Mặt đầu hiện ra. Lính ông hăng hái chiến đấu và họ thắng trận dễ dàng.

Sau trận chiến, một người hầu cận nói với Nobunaga :

“Không ai thay đổi được tàn tay của Định Mệnh.” Nobunaga đáp : “Thật sự không phải thế”. Ông liền đưa đồng tiền ra. Hai mặt của đồng tiền đều có đầu.

61. SÁT SANH

Một hôm Gasan dạy những đệ tử của ông : “Nhiều người nói chống lại sự giết chóc và họ muốn cứu vớt tất cả chúng sinh hữu thức. Đúng, bảo vệ cá thú vật và côn trùng, cũng tốt. Nhưng họ giết thì giờ bằng cách nào, họ phá hủy của cải để làm gì và họ phá hủy kinh tế, chính trị để làm gì. Chúng ta sẽ không bỏ qua họ. Hơn nữa, một người rao giảng không có sự giác ngộ để làm gì ? Hắn đang giết chết Phật giáo đó.”

62. MỒ HÔI KASAN

Kasan được mời cử hành đám táng của một lãnh chúa trong tỉnh.

Trước kia Kasan chưa bao giờ gặp gỡ những lãnh chúa và những người quý tộc, vì thế Kasan bối rối.

Khi nghi lễ bắt đầu, Kasan xuất mồ hôi dầm mình.

Sau đó, khi trở về nhà Kasan tập hợp những đệ tử của mình lại. Kasan thú nhận rằng ông chưa đủ phẩm cách để làm thầy vì ông thiếu sự chịu đựng nỗi buồn tẻ trong thế giới danh vọng vì ông đã sống trong ngôi đền tách biệt này. Rồi Kasan từ bỏ chức vụ làm thầy và trở thành đệ tử của một vị thầy khác.

Tám năm sau, Kasan trở về với những đệ tử xưa của mình. Kasan đã giác ngộ.

63. SỰ CHINH PHỤC CỦA MỘT CON MA.

Một cô vợ trẻ bị bệnh, sắp chết. Nàng nói với chồng :

“Em yêu anh lắm. Em không muốn xa anh. Anh đừng bỏ em để đi với một người đàn bà nào khác. Nếu anh bỏ em, em sẽ làm một con ma trở về làm khổ anh luôn.”

Cô vợ sớm qua đời. Người chồng kính trọng ý muốn cuối cùng của vợ trong ba tháng đầu, nhưng rồi anh ta gặp một người đàn bà khác và yêu nàng. Họ đính hôn với nhau.

Ngay sau cuộc đính hôn, đêm đêm một con ma xuất hiện trước mặt người đàn ông và trách mắng anh ta không chung thủy. Con ma rất thông minh. Nó nói rất đúng những gì đã xảy ra giữa người chồng và cô tình nhân mới của chồng. Bất cứ khi nào người chồng tặng quà cho vị hôn thê của mình, con ma cũng diễn tả lại đúng từng chi tiết. Nó còn lập lại được cả cuộc nói chuyện của hai người. Cứ thế nó làm người đàn ông không ngủ được. Vài người khuyên anh ta đem việc này đến một vị Thiền sư ở gần làng. Sau cùng, người chồng khổ khổ đến nhờ vị Thiền sư giúp đỡ.

Thiền sư bình luận :

“Người vợ trước của anh đã trở thành một con ma. Nó biết bất cứ việc gì anh làm hay bất cứ vật gì anh tặng vị hôn thê của anh, nó phải là một con ma rất thông minh. Thật sự, anh phải kính trọng một con ma như thế.

Lần tới, khi con ma xuất hiện anh hãy đánh cuộc với nó. Hãy bảo với nó rằng nó biết quá nhiều, anh không thể nói điều gì được. Nếu nó trả lời anh được một câu hỏi, anh hứa với nó là anh bỏ cuộc đính hôn và sống độc thân trọn đời”.

Người đàn ông hỏi : “Tôi phải hỏi nàng câu gì ?”
Thiền sư đáp :

“Hãy hốt đầy một nắm đậu tương, bảo nó nói đúng bao nhiêu hạt đậu trong tay anh. Nếu nó không nói được,

anh sẽ biết nó chỉ là một ảo ảnh của trí tưởng tượng anh. Nó sẽ không phiền anh nữa."

Đêm đến, khi con ma xuất hiện, người đàn ông mơn trớn nó và bảo rằng nó đã biết hết mọi việc.

Con ma đáp : "Đúng, và tôi còn biết hôm nay anh đã viếng một Thiền sư."

Người đàn ông yêu cầu :

"Vì em biết quá nhiều, nào hãy nói cho anh biết trong tay anh đây có bao nhiêu hạt đậu ?"

Không còn ma nào nữa để trả lời câu hỏi.

64. NHỮNG ĐÚA CON CỦA ĐỨC HOÀNG THƯỢNG

Yamaoka Tesshu là sư phụ của Hoàng đế. Yamaoka còn là một kiếm sư kiêm một người học Thiền uyên thâm.

Nhà Yamaoka là nơi trú chân của những kẻ sống la cà vất vưởng. Yamaoka chỉ có một bộ quần áo độc nhất. Ông là kẻ khốn khó.

Hoàng đế để ý y phục của Yamaoka, bèn cho Yamaoka một ít tiền để mua vài bộ quần áo mới. Lần sau, Yamaoka xuất hiện, vẫn với bộ quần áo khó coi cũ.

Hoàng đế hỏi :

"Quần áo mới biến đâu rồi, hỡi thầy Yamaoka ?"

Yamaoka giải thích :

"Tôi đã biểu cho những đứa con của đức Hoàng thượng rồi."

65. NGƯỜI ĐANG LÀM GÌ VẬY ! THẦY ĐANG NÓI GÌ VẬY !

Gần đây, người ta hay nói nhiều chuyện phi lý về những Thiền sư và các đệ tử của họ, nói nhiều về sự thừa kế giáo lý của các đệ tử đặc đạo với thầy họ, cho phép họ truyền chân lý cho những đệ tử của mình. Dĩ nhiên, Thiền phải được truyền thụ theo cách này : lấy tâm truyền tâm, và trong quá khứ cách truyền thụ này đã được hoàn thành thật sự. Sự im lặng và đức khiêm cung trên bậc hần sự tuyên xưng và sự xác quyết. Người thụ nhận một giáo lý như thế họ giữ kín việc đó đến cả vài chục năm sau. Mãi cho đến khi một người khác khám phá ra sự cần thiết riêng của mình, thì một bậc chân sư ở sát bên mình, tay trong tay, nói cho biết, thế là giáo lý đã được truyền thụ; rồi cả đến trường hợp xảy ra một cách hoàn toàn tự nhiên, giáo lý tự nó tạo lối đi theo quyền riêng của nó. Một cách vô điều kiện, ông thầy còn kêu lên : "Ta là kẻ đặc đạo "Như như". Một lời tuyên bố như thế chứng tỏ hoàn toàn trái ngược.

Thiền sư Mu-nan chỉ có một đệ tử đặc đạo. Ông ta tên là Shoju. Sau khi Shoju đã hoàn tất việc học Thiền,

Mu-nan gọi Shoju vào phòng riêng. Mu-nan nói :

“Thầy già rồi, đến bây giờ thầy biết, Shoju, con là người duy nhất sẽ thực hiện lời dạy này. Đây là một tập sách. Nó được lưu truyền từ thầy này đến thầy khác đã bảy đời rồi. Thầy cũng đã thêm vào đây nhiều điểm theo sự hiểu biết của thầy. Sách này rất có giá trị. Thầy cho con để chứng tỏ sự đặc thành của con.”

Shoju đáp :

“Nếu nó là một vật quan trọng như vậy, tốt hơn là thầy hãy giữ lấy. Con đã thọ nhận Thiền không văn tự của thầy. Con mãn nguyện lắm rồi”

Mu-nan nói :

“Thầy biết, hơn nữa, sách này được qua tay thầy này đến thầy khác đã bảy đời, vì thế con có thể giữ nó như một vật tượng trưng của giáo lý con đã thọ nhận. Đây.”

Mu-nan và Shoju đang nói chuyện bên cạnh một lò lửa. Ngay lúc tập sách vừa vào tay, Shoju ném ngay nó vào ngọn lửa hồng. Shoju không muốn làm chủ nó.

Mu-nan, một người từ trước đến giờ không bao giờ nổi giận, hét lên :

“Người đang làm gì vậy !”

Shoju hét lại :

“Thầy đang nói gì vậy !”.

66. MỘT NỐT NHẠC THIỀN

Sau khi ra mắt Hoàng đế, Kakua biến mất và không ai biết gì về ông nữa. Kakua là người Nhật đầu tiên học Thiền ở Trung Hoa, nhưng ông ta không hề tỏ sự hiểu biết về Thiền của mình, trừ một nốt nhạc ngắn mà người ta không quên Kakua đã mang Thiền về quê hương ông.

Kakua đã viếng Trung Hoa và nhận được chánh giáo. Khi ở Trung Hoa, Kakua không đi đâu cả. Kakua Thiền định không ngừng và sống trên một hòn núi xa xôi hẻo lánh. Bất cứ khi nào ai gặp kakua và cầu Kakua giảng dạy, Kakua chỉ nói ít lời và rồi dời chỗ ở đến một núi khác để mọi người khó tìm thấy mình.

Hoàng đế nước Nhật nghe nói về Kakua. Khi Kakua trở về Nhật, Hoàng đế yêu cầu Kakua giảng dạy Thiền để làm sáng tỏ đức độ của Hoàng đế và quần thần của ngài.

Kakua đứng im lặng trước mặt Hoàng đế. Rồi Kakua lấy trong áo mình ra một ống sáo và thổi lên một nốt ngắn. Sau đó, Kakua lễ phép cúi chào, rồi biến mất.

67. ẶN LỜI TRÁCH MẮNG

Một hôm, nhiều việc xảy ra dồn dập làm trễ việc soạn bữa cơm chiều của Thiền sư Fugai của phái Soto và

các đệ tử ông. Người nấu ăn vội vã cầm một lưỡi dao cong ra vườn cắt những ngọn rau xanh, rồi thái nhỏ để nấu canh. Trong lúc vội vàng, người đầu bếp không biết đã cắt luôn một phần con rắn trong rau.

Những người đệ tử của Fugai cho rằng chưa bao giờ họ được thưởng thức một bữa canh ngon đến thế. Nhưng khi chính ông thầy tìm thấy chiếc đầu rắn trong bát của ông, ông gọi người nấu ăn đến và hỏi: “Đây là cái gì?”

“Ồ, cảm ơn thầy”, người nấu ăn đáp trong khi cầm lấy chiếc đầu rắn ăn một cách nhanh chóng.

68. HỌC IM LẶNG

Những học sinh của trường Tendai thường học trầm tư trước khi Thiền du nhập vào Nhật Bản. Bốn người trong bọn họ là những bạn thân cam kết thi im lặng với nhau trong bảy ngày.

Ngày đầu, cả bốn đều im lặng. Cuộc trầm tư của họ bắt đầu một cách may mắn. Nhưng khi đêm đến và những ngọn đèn dầu mờ dần, một anh không giữ được nữa kêu một người giúp việc:

“Hãy giữ những ngọn đèn đó lại.”

Anh thứ nhì ngạc nhiên khi nghe anh thứ nhất nói, bèn nhắc:

“Chúng ta không được nói một tiếng nào.”

Anh thứ ba hỏi:

"Tại sao chúng mày nói?"

Anh thứ tư kết luận:

"Tao là người duy nhất không nói."

69. LÃNH CHÚA ĐẦU BÒ

Hai Thiền sư Daigu và Gudo được một vị lãnh chúa mời. Khi đến, Gudo nói với vị lãnh chúa: "Bản tánh ngài thông minh, có khả năng bẩm sinh để học Thiền."

Daigu nói:

"Vô lý. Tại sao anh nịnh cái đầu bò này? Ông ta có thể là lãnh chúa, nhưng ông ta không biết gì về Thiền hết."

Vì thế, thay vì vị lãnh chúa xây một ngôi đền cho Gudo, ông ta lại xây nó cho Daigu và học Thiền với ông này.

70. MƯỜI NGƯỜI ĐẮC ĐẠO

Những Thiền sinh thề rằng dù cho thầy có giết chết, họ vẫn nhất quyết học Thiền. Thường họ cắt ngón tay lấy máu in dấu sự quả quyết đó. Đến khi lời thề chỉ còn là

một việc làm hình thức, và vì lý do này mà một đệ tử đã bỏ mạng dưới bàn tay của Ekido khiến ông thầy có vẻ như một bạo chúa.

Những đệ tử khác sinh ra sợ Ekido.

Một người trong bọn họ có bốn phận đánh chuông báo thức trời sáng, đã đánh sai vì mắt của anh ta bị một cô gái đẹp đi ngang qua cổng đền thu mất.

Ngay lúc đó, Ekido đã đứng sau lưng anh ta, đánh anh ta một gậy và cơn kích động xảy ra làm anh ta ngã ra chết.

Người đỡ đầu cho người đệ tử này nghe tai nạn xảy ra, đến ngay Ekido. Biết việc như thế, ông ta không phiên trách mà lại ca ngợi ông thầy vì sự giáo huấn nghiêm chỉnh. Thái độ của Ekido vẫn một mực như lúc người đệ tử kia còn sống.

Sau khi việc này xảy ra, dưới sự hướng dẫn của ông, Ekido đã làm cho mười người đắc đạo. Một con số thật phi thường !

71. SỰ CẢI HÓA CHÂN THẬT

Ryokan đã hiến đời mình cho việc học Thiền.

Một hôm Ryokan nghe nói về người cháu trai của ông, mặc cho những lời khuyên nhủ của những người thân thuộc, đang vung phí tiền bạc với một kỹ nữ giang

hồ. Bởi vì anh ta đã thay chỗ Ryokan để quản lý tài sản và quyền sở hữu gia đình đang ở trong tình trạng nguy hiểm bởi sự hoang toàng tàn phá. Những người thân quyến yêu cầu Ryokan phải có cách cứu vãn.

Ryokan du hành qua một đoạn đường dài để viếng người cháu mình đã nhiều năm không gặp mặt. Người cháu tỏ vẻ vui mừng khi gặp lại chú mình và mời ông chú ở lại đêm đó.

Ryokan Thiền định suốt đêm. Sáng hôm sau khi ra đi Ryokan bảo người cháu :

“Chú già rồi tay run quá không làm việc được dễ dàng. Cháu buộc hộ chú chiếc dép rơm được không ?”

Người cháu ngoan ngoãn vâng lời. Ryokan nói lời sau cùng :

“Cảm ơn cháu, cháu thấy đó, con người rồi cũng phải già yếu đi dần dần theo từng ngày. Cháu hãy bảo trọng lấy thân cháu.”

Rồi Ryokan từ già, không một lời về người kỹ nữ giang hồ cùng như sự phàn nàn của bà con. Nhưng từ sáng hôm đó, người cháu không còn hoang phí tiền của nữa.

72. TÁNH TÌNH

Một Thiền sinh đến phàn nàn với Bankci :

“Bạch thầy, con có một tánh xấu bất trị, làm sao con sửa chữa được ?”

Bankei đáp : “Con có cái gì lạ lắm à ? Hãy đưa thầy xem nào.”

Thiền sinh nói : “Ngay bây giờ con không thể tỏ cho thầy được.”

Bankei hỏi : “Vậy khi nào con có thể tỏ cho thầy biết được ?”

Thiền sinh đáp : “Nó xuất hiện bất ngờ lắm”. Bankei kết luận :

“Rồi, nó không phải là bản tánh chân thật của con. Nếu nó là bản tánh của con, con có thể tỏ cho thầy được bất cứ lúc nào. Khi mới sinh, con không có nó, và cha mẹ con cũng không cho con. Hãy nghĩ kỹ đi coi.”

73. CÁI TÂM ĐÁ

Hogen, một Thiền sư Trung Hoa, sống trong một ngôi đền nhỏ ở vùng quê. Một hôm, bốn nhà sư du hành xuất hiện và xin phép nhóm lửa trong sân Hogen để sưởi ấm.

Trong khi bốn nhà sư chất lửa, Hogen nghe họ cãi cọ với nhau về chủ thể và khách thể. Hogen nhập bọn với họ và hỏi :

“Có một hòn đá lớn. Các anh xem coi nó ở ngoài hay ở trong tâm các anh ?”

Một nhà sư đáp :

"Theo quan điểm của Phật giáo mọi vật đều là đối thể hóa của tâm, vì thế tôi nói rằng hòn đá ở trong tâm tôi".

Hogen quan sát :

"Chắc cái đầu anh phải cảm thấy nặng lắm, nếu anh đang mang một hòn đá giống như thế trong tâm anh."

74. KHÔNG VƯỚNG BỤI TRẦN

Zengetsu, một đại sư Trung Hoa sống vào đời Đường, đã viết những lời dưới đây để khuyên đệ tử :

"Sống trong cõi trần mà không để vướng bụi trần là đường đi của một người học Thiền chân thật."

Khi thấy hành vi tốt của kẻ khác, con hãy tự khuyến khích mình noi theo. Khi nghe việc lầm lỗi của kẻ khác, con hãy tự khuyên mình chớ đua tranh."

Dù cho một mình trong phòng tối, con hãy làm như con đang đối diện với một người khách quý."

Hãy biểu lộ những tình cảm của con, nhưng đừng để đi quá bốn tánh chân thật của mình."

Một người có thể có vẻ như là một người ngu mà không phải là ngu. Có thể người đó giữ gìn sự khôn ngoan của mình một cách cẩn thận."

Những đức hạnh là thành quả của sự tự giữ giới luật và đừng để chúng rơi khỏi bầu trời của chúng như mưa hay tuyết.

Khiêm tốn là nền tảng của mọi đức hạnh. Hãy để những người chung quanh con khám phá ra con trước khi tự con cho họ biết.

Một tấm lòng cao quý không bao giờ tự buộc mình tiến tới trước. Những lời của nó quý như châu ngọc, ít khi nó bộc lộ và có một giá trị lớn.

Đối với một người học Thiền chân thật, mỗi ngày là một ngày may mắn. Thời gian qua đi nhưng người học không bao giờ lùi lại phía sau. Vinh cũng như nhục không bao giờ làm nó động tâm.

Hãy tự trách con, đừng bao giờ trách kẻ khác. Đừng bao giờ tranh cãi đúng sai.

Một vài điều, mặc dù đúng, bị coi là sai trong nhiều thế hệ. Bởi vì giá trị chân chính có thể được nhận ra sau nhiều thế kỷ, không cần thêm khát sự đánh giá nhất thời.

Hãy sống với nguyên nhân và hãy bỏ lại những thành quả cho đại luật vũ trụ vận hành. Hãy vượt qua mỗi ngày trong sự chiêm ngưỡng thanh bình."

75. SỰ PHÁT ĐẠT CHÂN THẬT

Một lão nhà giàu yêu cầu Sengai viết một điều gì để

cho gia đình ông ta tiếp tục phát đạt vì rằng phú quý có thể được tồn tại từ đời này đến đời khác.

Sengai lấy một mảnh giấy lớn và viết :

“Cha chết, con chết, cháu chết”

Phú ông nổi dóa :

“Tôi bảo ông viết cái gì để cho gia đình tôi được hạnh phúc kia ! Tại sao ông lại giỡn vậy-?”

Sengai giải thích :

“Không giỡn đâu. Nếu con ông chết trước ông, đó không phải là một sự buồn khổ lớn của ông sao ? Nếu cháu ông qua đời trước con ông, thì ông và con ông không thấy lòng mình tan nát sao ? Nếu từ đời này qua đời khác, gia đình ông cứ chết theo kiểu tôi vừa nói thì đó cũng là một sự tự nhiên của cuộc đời. Tôi gọi việc này là sự phát đạt chân thật ”.

76. ĐỐT HƯƠNG

Có người đàn bà ở Nagasaki tên là Kame - một trong ít người làm hương để đốt ở Nhật. Một khối hương là một tác phẩm nghệ thuật và chỉ được dùng trong phòng trà hay trước bàn thờ của gia đình.

Kame, mà cha bà trước kia cũng là một nghệ sĩ như thế, thích uống rượu. Kame cũng hút thuốc và kết giao

với đàn ông nhiều nhất trong thời. Bất kỳ lúc nào Kame làm được ít tiền bà cũng thiết tiệc mời những nghệ sĩ, những thi sĩ, những thợ mộc, những người làm công, những người đàn ông có nghề nghiệp hoặc không có nghề nghiệp. Giữa cuộc tụ tập, Kame phát biểu những dự định của bà.

Trong sáng tạo nghệ thuật, Kame tiến hành rất chậm, nhưng khi tác phẩm của bà hoàn thành thì nó luôn luôn là kiệt tác. Những khối hương của Kame được tàng trữ trong những ngôi nhà của những người đàn bà không bao giờ uống rượu, hút thuốc hay kết giao tự do với đàn ông.

Một lần thị trưởng của Kagasaki yêu cầu Kame tổ chức một cuộc đốt hương cho ông. Kame trì hoãn công việc đến gần nửa năm trời. Lúc đó, ông thị trưởng được thăng chức và chuyển đến một thành phố xa khác đến viếng bà. Ông thúc giục Kame bắt đầu việc đốt hương của ông.

Cuối cùng, được cảm hứng, Kame làm một khối hương. Sau khi hoàn thành, Kame đặt khối hương lên trên chiếc bàn. Kame chăm chú nhìn ngắm nó thật lâu. Kame hút thuốc và uống rượu trước khối hương như trước người bạn thân trong đời. Suốt ngày Kame quan sát khối hương.

Ngắm chán, lấy một chiếc búa lên, Kame đập nát khối hương. Kame đã nhìn thấy nó không phải là tác phẩm hoàn hảo như Kame đòi hỏi.

77. PHÉP LẠ CHÂN THẬT

Khi Bankei đang giảng dạy ở đền Ryumon, một tu sĩ Shinshu, tin vào sự cứu độ qua sự niệm danh hiệu của đức Phật A di đà, ghen tị với số cử tọa to lớn của Bankei nên muốn tranh luận với Bankei.

Bankei đang giữa cuộc nói chuyện, vị tu sĩ Shinshu xuất hiện và làm ồn quá nên Bankei dừng lại hỏi lý do của việc ồn ào.

Tu sĩ Shinshu huênh hoang :

“Người sáng lập ra môn phái chúng tôi có nhiều năng lực huyền diệu. Ngài cầm một cây viết trong tay đứng bên này bờ sông, một đệ tử của ngài giơ cao một tấm giấy đứng trên bờ sông bên kia, ngài viết thánh danh của đức A di đà qua không khí. Ông có thể làm được một việc kỳ diệu như thế không ?”

Bankei đáp nhẹ nhàng :

“Có lẽ con cáo của anh đang làm một trò xảo thuật nhưng đó không phải là thể cách của Thiền. Phép lạ của ta là khi nào ta thấy đói ta ăn, và khi nào ta thấy khát ta uống.”

78. HÃY NGỦ ĐI !

Gasán ngồi bên giường Tekisui suốt ba ngày trước khi Tekisui từ trần. Tekisui đã chọn sẵn Gasán làm kẻ truyền thừa.

Ngôi đền vừa cháy cách đó không lâu và Gasán đang bận rộn việc xây lại ngôi đền. Tekisui hỏi Gasán :

“Con sẽ làm gì khi ngôi đền xây lại xong ?”

Gasán đáp :

“Để khi thầy khỏi bệnh, chúng con muốn thầy nói chuyện ở đó.”

Tekisui hỏi :

“Nếu thầy không sống đến khi đó.”

Gasán đáp : “Rồi chúng con sẽ tìm một người khác.”

Tekisui tiếp : “Nếu con không tìm được ai khác ?”

Gasán lớn tiếng đáp :

“Đừng có hỏi ngu như thế. Hãy ngủ đi !”

79. KHÔNG CÓ GÌ HIỆN HỮU

Yamaoka Tesshu lúc còn nhỏ đi học Thiền, viếng hết

thầy này đến thầy khác. Yamaoka đến viếng Dokuon ở Shokoku.

Muốn tỏ sự sở đắc của mình, Yamaoka nói :

“Tám, Phật, loài hữu tình, rốt ráo chẳng có. Bốn tánh chân thật của mọi hiện tượng là cái không. Không có cái có, không có huyền ảo, không có thánh, không có phàm. Không có cho và không có gì để thọ nhận.”

Dokuon ngồi im lặng hút thuốc, không nói gì. Thành linh đáp Yamaoka một điệu tặc, làm chàng thanh niên này phát khùng. Dokuon hỏi :

“Nếu không có gì có, thế thì cái giận của anh từ đâu đến ?”

80. KHÔNG LÀM, KHÔNG ĂN

Thiền sư Trung hoa Hyakujo thường làm việc với các đệ tử, mặc dù ông đã tám mươi tuổi. Họ nhổ cỏ trong vườn, quét sân, hái củi.

Các đệ tử ông cảm thấy buồn vì ông thầy già của họ làm việc cực nhọc, không chịu nghỉ ngơi theo lời khuyên của họ. Vì thế họ giấu hết dụng cụ làm việc của Hyakujo.

Ngày hôm đó, Hyakujo không ăn. Ngày hôm sau Hyakujo không ăn, ngày hôm sau nữa cũng vậy. Các đệ tử đoán :

“Vì tội mình dẫu đồ làm việc của thầy chứ gì ? Tốt hơn là nên đem trả lại chỗ cũ cho thầy.”

Ngày họ làm việc, ông thầy già của họ cũng làm và ăn lại như trước. Buổi chiều, Hyakujo dạy họ : “Không làm, không ăn.”

81. TRI ÂM

. Xưa ở Trung Hoa có hai người bạn ⁽¹⁾. Một người chơi đàn tỳ bà rất điêu luyện và một người nghe đàn rất sành điệu.

Khi người chơi đàn hay có ý diễn tả về núi cao, người kia bảo : “Tôi thấy núi trước mặt chúng ta.”

Khi người chơi đàn có ý diễn tả về nước, người kia kêu lên : “Đây là dòng nước đang chảy !”

’ Nhưng chẳng bao lâu người nghe đàn ngã bệnh chết. Người chơi đàn cắt đứt dây đàn và không bao giờ chơi nữa. Vì thế từ đó, sự cắt đứt dây đàn tỳ bà là dấu hiệu của tình bạn tri âm.

(1) Truyện kể về Bá Nha - Tử Kỳ (xem truyện “Đông Châu liệt quốc”.

82. THỜI ĐỂ CHẾT

Thiền sư Ikkyu từ lúc bé đã rất thông minh. Thầy của Ikkyu có một cái tách trà xưa rất quý và hiếm có. Ikkyu lỡ tay đánh vỡ tách trà, lòng rất xao xuyến. Nghe tiếng chân thầy đến gần, Ikkyu nhanh nhẹn giấu những mảnh vỡ ra đằng sau. Khi thầy đến, Ikkyu hỏi : “Thưa thầy, tại sao người ta phải chết ?”

Ông thầy già cắt nghĩa :

“Đó là lẽ tự nhiên. Mọi vật đều phải chết vì đã sống lâu rồi.”

Ikkyu đưa cái tách vỡ ra nói :

“Thế đã đến lúc cái tách của thầy phải chết.”

83. ÔNG PHẬT SỐNG VÀ NGƯỜI ĐÓNG THÙNG GỖ

Các Thiền sư thường hướng dẫn từng người một trong một phòng riêng biệt. Không ai được vào lúc thầy và trò cùng ở trong phòng.

Mokurai, Thiền sư của đền Kennin ở Kyoto, thường thích nói chuyện với những người buôn bán và những người làm báo cũng như các đệ tử của ông. Có một người

đóng thùng gỗ hầu như thất học. Anh ta thường hỏi những câu điên điên, uống trà rồi bỏ đi.

Một hôm, trong khi anh ta có mặt ở đây, Mokurai muốn dạy riêng một đệ tử, vì thế ông yêu cầu anh ta chờ ở một phòng khác.

Anh ta phản đối :

“Tôi biết ông là một ông Phật sống. Cả những ông Phật đá trong đền này cũng không bao giờ từ chối một đám đông người tụ họp trước mặt các ông. Tại sao tôi lại bị đuổi đi ?”

Mokurai phải ra ngoài xem các đệ tử của mình.

84. BA LOẠI ĐỆ TỬ

Thiền sư Gettan sống vào khoảng cuối thời đại Tokugawa. Gettan thường bảo :

“Có ba loại đệ tử : những người truyền Thiền cho những kẻ khác, những kẻ giữ đền và những cái bị gao cùng những cái mắc áo.”

Gasán cũng diễn lại ý đó. Khi Gasán theo học Tekisui. Thầy của Gasán là một người rất nghiêm khắc, đôi khi đánh cả Gasán.

Các đệ tử khác không chịu nổi loại giáo lý này nên tháo lui nơi khác. Gasán ở lại, nói :

“Một đệ tử tôi làm lợi cho tài năng của thầy. Một đệ tử khá, kính trọng sự tử tế của thầy. Một đệ tử giỏi lớn mạnh dưới kỷ luật của thầy.”

85. LÀM THỂ NÀO VIẾT ĐƯỢC MỘT BÀI THƠ TỨ TUYỆT

Người ta hỏi một thi sĩ Nhật nổi danh rằng làm thể nào viết được một bài thơ tứ tuyệt của Trung Hoa. Thi sĩ giảng giải :

“Đồng đầu chứa phần khởi nhập; dòng hai là phần chuyển tiếp của dòng đầu; dòng ba chuyển từ đề mục và bắt đầu một ý mới; và dòng bốn gồm ba dòng trước hợp lại với nhau.

Một khúc dân ca Nhật minh họa ý này :

“Hai cô gái của một người bán lụa ở Kyoto. Cô chị hai mươi, cô em mười tám.

Một anh lính có thể giết người với lưỡi kiếm anh ta,

Nhưng hai cô gái này giết đàn ông với đôi mắt các nàng.”

86. ĐỐI THOẠI THIỀN

Các Thiền sư huấn luyện các chú tiểu tự diễn tả ý

nghĩ của các chú. Hai ngôi đền Thiên, mỗi ngôi có một chú tiểu hầu cận. Một chú mỗi sáng đi hái rau, gặp chú kia giữa đường.

Chú thứ nhất hỏi.

"Anh đi mô rứa?"

Chú kia đáp :

"Ta đi nơi mô bàn chân ta bước."

Câu trả lời làm chú thứ nhất rối óc, chú về cầu thầy trợ giúp. Thầy chú báo :

"Sáng mai, khi còn gặp anh bạn nhỏ của con, hãy hỏi lại hấn câu đó. Hấn sẽ trả lời câu đó, rồi con hỏi tiếp : "Giả như anh không có chân thì anh đi mô ?. Hấn sẽ chịu ngay".

Sáng hôm sau khi hai chú lại gặp nhau. Chú thứ nhất hỏi :

"Anh đi mô rứa?"

Chú kia đáp :

"Ta đi nơi mô gió thổi."

Câu trả lời này lại làm bụ đầu chú thứ nhất, chú kia đã đánh bại cả bậc thầy chú.

Ông thầy lại mớm ý :

"Hãy hỏi hấn đi mô nếu không có gió?"

Ngày hôm sau hai chú lại gặp nhau lần thứ ba. Chú thứ nhất hỏi :

"Anh đi mô rứa?"

Chủ kia đáp:

"Ta đang đi chợ mua rau."

87. CÁI GỌI CUỐI CÙNG

Tangen theo học với Sengai từ lúc còn bé. Khi hai mươi tuổi, Tangen muốn bỏ thầy đi viếng những người khác để so sánh sự học của mình, nhưng Sengai không cho phép. Mỗi lần Tangen tỏ ý muốn đi, Sengai gọi nhẹ lên đầu Tangen một cái.

Cuối cùng Tangen yêu cầu một sư huynh dụ dỗ Sengai để Sengai cho phép đi. Người sư huynh làm xong ra báo cho Tangen biết:

"Việc đã được sắp đặt xong. Tôi đã quyết định cho Tangen bắt đầu cuộc hành hương ngay."

Tangen vào cảm tạ Sengai vì đã được phép đi. Sengai trả lời Tangen bằng một cái gọi nhẹ nữa.

Khi Tangen kể lại chuyện này với sư huynh, vị sư huynh nói:

"Chuyện gì thế? Thầy không có việc cho phép chú và rồi ông lại dối ý. Tôi sẽ nói với ông."

Rồi người sư huynh vào gặp Sengai.

Sengai nói: "Ta không bỏ chuyện ta cho phép."

Người sư huynh nói :

“Con vừa cho chú ấy một cái goi nhẹ trên đầu, vì khi chú ấy trở lại chú ấy sẽ được giác ngộ và con không thể khiển trách chú ấy được nữa.”

88. MÙI VỊ CỦA LƯỚI KIẾM BANZO

Matajuro Yagyu là con trai của kiếm sĩ Nhật lừng danh. Cha anh cho rằng tài nghệ của con ông quá tầm thường khó mong chức phận làm thầy, nên ông đã từ anh, không dạy.

Vì thế Matajuro đến núi Futara và tìm được một kiếm sĩ lừng danh khác là Banzo. Banzo lại xác định lời phán quyết của cha anh. Banzo nói:

“Anh muốn ta dạy anh kiếm thuật phải không ? Anh không đủ điều kiện để học kiếm đâu.”

Matajuro một mực hỏi tiếp :

“Nhưng nếu con luyện tập chuyên cần thì con phải mất bao nhiêu năm để trở thành một kiếm sư ?”

Banzo đáp : “Cả quãng đời còn lại của anh ?”

Matajuro giải thích :

“Con không thể chờ lâu đến thế. Con sẽ vượt qua bất cứ khó nhọc nào, nếu thầy dạy con. Nếu con làm một người hiền mình giúp việc cho thầy thì con phải mất bao lâu ?”

Banzo hơi dễ dãi : “Ồ, có lẽ mười năm.”

Matajuro hỏi tiếp :

“Cha con đã già rồi và con phải sớm săn sóc ông. Nếu con luyện tập chuyên cần hơn nữa thì phải mất bao lâu?”

Banzo đáp : “Ồ, có lẽ ba mươi năm.”

Matajuro hỏi :

“Sao thế ? Trước thầy bảo mười năm bảy giờ ba mươi năm. Con sẽ vượt qua bất cứ cực nhọc nào để nắm vững kiếm thuật trong một thời gian ngắn nhất.”

Banzo đáp :

“Được, với điều kiện anh phải ở lại đây với ta bảy năm. Một người quá nóng nảy muốn đạt kết quả như anh, ít khi học nhanh được.”

Sau cùng, Matajuro hiểu rằng mình đang bị trách mắng vì không có tính kiên nhẫn. Anh ta kêu lên :

“Hãy lắm. Con đồng ý.”

Matajuro không bao giờ nghe nói một lời nào về kiếm thuật và cũng không bao giờ dụng tới thanh kiếm. Matajuro nấu ăn cho thầy, rửa chén bát, dọn giường ngủ, quét sân quét nhà, săn sóc vườn, nhất nhất không nói một lời nào về kiếm thuật.

Ba năm trôi qua, Matajuro vẫn làm việc. Nghĩ đến tương lai, anh ta buồn, Matajuro vẫn chưa bắt đầu học thứ nghệ thuật mà anh ta đã hiến mình cho nó.

Nhưng một hôm Banzo bò đến sau lưng Matajuro và

tặng cho anh ta một đường kiếm rợn tóc gáy bằng một thanh kiếm gỗ.

Ngày hôm sau, lúc Matajuro đang nấu cơm, thành lình Banzo nhảy bay qua người anh ta.

Sau đó, ngày đêm Matajuro phải phòng vệ những cú đánh bất ngờ như thế. Bất cứ ngày nào, không một phút nào Matajuro không suy nghĩ đến ý vị của lưỡi kiếm Banzo.

Matajuro học rất nhanh. Anh mang lại cho thầy những nụ cười vui vẻ. Matajuro trở thành một kiếm sĩ vĩ đại nhất nước.

89. THIỀN CHIẾC ĐÙA TRUI

Hakuin thường nói với các đệ tử về một bà lão có tiệm trà gần đây, ca tụng bà là người hiểu Thiền. Các đệ tử không tin lời ông, muốn tự mình khám phá điều đó.

Bất cứ lúc nào hễ thấy họ đến, bà lão bèn hỏi ngay rằng họ đến để uống trà hay đến để khảo hạch về sự hiểu Thiền của bà. Trường hợp đầu, bà tiếp đãi họ tử tế. Trường hợp sau, bà ngoắc họ đến sau một bức màn. Ngay lúc họ vâng lời bước đến, bà đánh họ bằng một chiếc đũa sắt để gấp lửa.

Chín phần mười bọn họ không thoát khỏi tay bà.

90. THIỀN CỦA NGƯỜI KỂ CHUYỆN

Encho là một người kể chuyện hay nổi danh. Những câu chuyện về tình yêu của anh ta làm tim người nghe rung động. Khi anh ta kể chuyện chiến tranh, người nghe có cảm tưởng như mình đang ở giữa chiến trường.

Một hôm Encho gặp Yamaoka, một cư sĩ đã lãnh hội hầu hết căn bản của Thiền. Yamaoka bảo :

“Tôi hiểu anh là một tay kể chuyện hay nhất nước, anh có thể làm người ta khóc hay cười dễ dàng như ý muốn. Hãy kể cho tôi nghe câu chuyện “Chú Bé Đáng Kính” thích thú xem nào. Khi tôi còn bé tí, tôi thường nằm ngủ cạnh mẹ tôi và thường được bà kể cho nghe câu chuyện đời xưa đó. Đến giữa câu chuyện là tôi ngủ rồi. Hãy kể câu chuyện đó như mẹ tôi đã kể cho tôi nghe đi.”

Encho không dám thử vụ này. Anh ta xin một thời gian để nghiên cứu. Mấy tháng sau anh ta đến nói với Yamaoka : “Hãy cho tôi một dịp để kể chuyện cho ông nghe.”

Yamaoka đáp : “Hãy để hôm nào khác.”

Encho thất vọng vô cùng. Anh ta nghiên cứu thêm và cố gắng nữa. Anh ta bị Yamaoka từ chối nhiều lần. Khi Encho bắt đầu kể, Yamaoka chặn lại : “Anh kể chưa giống mẹ tôi.”

Encho phải mất năm năm trời mới có thể kể câu chuyện đời xưa đó cho Yamaoka giống như mẹ Yamaoka đã kể.

Yamaoka đã truyền Thiền cho Encho bằng cách này.

91. DẠO MẮT NỬA ĐÊM

Nhiều đệ tử đang theo học Thiền định dưới sự hướng dẫn của Thiền sư Sengai. Một người trong bọn họ thường hay dậy ban đêm, vượt tường ra phố để dạo mát cho thỏa thích.

Một đêm, Sengai đi giám thị phòng ngủ, thấy một đệ tử vắng mặt và khám phá ra được chiếc ghế đầu cao mà anh ta thường dùng để leo qua tường. Sengai dời chiếc ghế chỗ khác và đứng thay vào chỗ đó. Khi anh chàng rong chơi trở về, không biết rằng Sengai là chiếc ghế, anh ta đặt chân lên đầu thầy và nháy xuống đất. Việc lộ tẩy, anh ta hoảng sợ.

Sengai bảo nhỏ nhẹ :

“Sáng sớm này trời lạnh lắm. Con hãy cẩn thận kéo bị cảm.”

Từ đó, người đệ tử không bao giờ ra ngoài ban đêm nữa.

92. LÁ THƯ CHO NGƯỜI HẤP HỐI

Bassui viết lá thư sau đây gửi cho một đệ tử của ông sắp chết :

“Bản tánh của tâm con không sinh, vì thế nó không bao giờ chết. Nó không phải là một hiện hữu, nên nó không biến mất. Nó không phải là cái trống rỗng, mà là cái chân không. Nó không có màu sắc và hình thể. Nó không hưởng thụ khoái lạc và không chịu đựng sự đau đớn.

“Thầy biết con bệnh nặng lắm. Giống như một người học Thiền giỏi, con đang đối mặt hoàn toàn với sự đau đớn. Có thể con không rõ ai là kẻ đang đau khổ, nhưng hãy hỏi chính con : “Bản tánh của tâm này là gì ?”. Hãy nghĩ một điều này thôi. Con sẽ không cần gì nữa. Đừng ham muốn gì cả. Sự chấm dứt của con không chấm dứt, nó giống như một bông tuyết trong trắng tan biến trong thinh không tinh khiết.”

93. MỘT GIỌT NƯỚC

Thiền sư Gisan bảo một chú tiểu mang cho ông một thùng nước để dội mát phòng tắm của ông.

Chú tiểu mang nước đến. Sau khi dội phòng tắm

xong, đổ ra trên mặt đất tí nước còn lại trong thùng.

“Con ngu quá”, Gisan mắng. “Tại sao con không đem nước thừa tưới cây ? Con có quyền gì lãng phí cả một giọt nước trong đèn này ?”

Ngay lúc đó chú tiểu giác ngộ. Chú đổi tên là Tekisui, có nghĩa là một giọt nước.

94. GIÁO LÝ TỐI THƯỢNG

Thời xưa ở Nhật, người ta thường dùng những chiếc đèn lồng sườn tre phất giấy trong có gắn đèn sáp. Một đêm nọ, một người mù tới thăm bạn. Khi về, người bạn biểu một đèn lồng để soi đường đi. Anh ta nói :

“Tôi không cần đèn. Đối với tôi, tối và sáng cũng như nhau.”

Người bạn đáp :

“Tôi biết anh không cần đèn để soi đường, nhưng nếu anh không cầm một cái, người khác có thể chạy đụng vào anh đó. Anh nên cầm một cái.”

Người mù ra về với chiếc đèn lồng. Anh ta đã ra đi khá xa, một người ở đâu chạy đụng vào anh ta.

“Coi kìa, anh đi đâu vậy !”, anh ta than phiền với người lạ. “Bộ anh không thấy đèn tôi sao ?”

Người lạ đáp :

“Đèn sáp của anh tắt queo rồi, anh ơi.”

95. KHÔNG VƯỚNG MẮC

Kitano Gembo là sư trưởng của đền Eihei mất vào năm 1933 khi ông được chín mươi hai tuổi. Suốt đời Kitano cố gắng để không vướng mắc vào bất cứ một điều gì. Lúc hai mươi tuổi Kitano lang thang như một tên ăn mày, Kitano gặp một du khách hút thuốc lá. Khi cả hai cùng bước xuống một con đường núi họ dừng lại dưới một tàn cây để nghỉ mát. Du khách biếu Kitano một điếu thuốc. Kitano nhận vì khi đó ông rất đói.

Kitano phê bình : “Thuốc này hút thích thú làm sao.” Du khách biếu thêm một ống điếu hảo hạng và một ít thuốc lá, rồi hai người chia tay nhau.

Kitano cảm thấy : “Những vật thích thú có thể quấy phá sự Thiền định. Trước khi đi xa hơn, tốt hơn bây giờ ta hãy dừng lại.” Vì thế Kitano vất đồ hút thuốc.

Khi hai mươi ba tuổi, Kitano học Kinh Dịch. ⁽¹⁾ Lúc đó mùa đông lạnh, Kitano cần một ít quần áo dày. Kitano viết thư cho thầy ở cách xa ông độ một trăm dặm đường, nói với thầy về việc mình cần. Thư nhờ một du khách mang đi. Hầu như mùa đông sắp tàn mà vẫn không thấy

(1) Tên một trong năm bộ kinh của Khổng Tử' nội dung thể hiện vũ trụ quan của Khổng học.

trả lời hay quần áo chi cả. Vì thế, Kitano cầu sự ứng cảm của Kinh Dịch, trong kinh này cũng có dạy thuật bói toán, để xác định thư được mang đến nơi hay bị lạc. Kitano thấy rằng thư đến nơi. Sau đó có thư của thầy ông gửi đến nhưng không nói gì về quần áo.

Kitano cảm thấy : “Nếu ta cứ làm cái việc xác quyết với Kinh Dịch thế này thì ta có thể chảnh mắng việc Thiền định đi mất.” Vì thế Kitano từ bỏ giáo thuyết huyền diệu này và không bao giờ cầu những năng lực huyền bí của nó nữa.

Lúc hai mươi tám tuổi, Kitano học cách viết chữ Nho cho đẹp và làm thơ. Kitano trở nên thiện nghệ trong những môn nghệ thuật này khiến thầy ông phải ca ngợi. Kitano nghĩ :

“Nếu bây giờ ta không dừng lại, ta sẽ là một thi sĩ chứ không phải là một Thiền sư.” Vì thế Kitano không bao giờ làm thơ nữa.

96. DẤM CỦA TOSUI

Thiền sư Tosui đã bỏ ngôi đền đang tu để đến sống dưới gầm cầu với những kẻ ăn mày. Khi Tosui đã già, một người bạn chỉ cho Tosui cách kiếm sống mà không phải đi xin.

Người bạn chỉ cho Tosui lượm gạo để làm dấm. Tosui làm dấm kiểu này cho đến khi ông qua đời. Trong khi Tosui làm dấm, một người ăn mày biếu cho ông một bức

tranh Phật. Tosui treo nó lên vách lều và ghi vào cạnh bức tranh :

“Thưa ông Phật A di đà : cái phòng này chật hẹp lắm. Tôi có thể để ông ở lại đây nhất thời. Nhưng xin ông đừng có nghĩ rằng tôi cầu cạnh ông để ông giúp tôi được tái sanh nơi thiên đàng của ông đấy nhé.”

97. NGÔI ĐỀN IM LẶNG

Shoichi là một Thiền sư chột mắt nhưng chói ngời ánh sáng giác ngộ. Shoichi dạy các đệ tử của ông ở đền Tofuku.

Ngày đêm toàn thể ngôi đền chìm trong im lặng. Tuyệt không có tiếng động nhỏ nào.

Cả đến việc đọc kinh cũng bị ông thầy bãi bỏ nốt. Các đệ tử của Shoichi chỉ còn có việc Thiền định.

Khi ông thầy viên tịch, một bà lão hàng xóm nghe tiếng chuông và tiếng tụng kinh. Bà biết là Shoichi đã qua đời.

98. THIỀN CỦA PHẬT

Phật nói : “Ta xem những nơi các vua và các nhà cầm quyền cai trị như là những hạt bụi. Ta xem những kho

vàng và châu ngọc như những viên gạch và những viên sỏi. Ta nhìn những chiếc áo lụa tốt đẹp nhất như những mảnh vải rách tả tơi. Ta thấy vô số thế giới của vũ trụ này nhỏ như những hạt trái cây, và chiếc hồ lớn nhất ở Ấn Độ như một giọt dầu trên bàn chân ta. Ta biết những giáo lý của thế gian là những ảo thuật của những tên phù thủy. Ta thấy rõ tư tưởng cao siêu của sự giải thoát như là một miếng nhung vàng trong giấc mộng, thấy thánh đạo của những kẻ thông sáng như những đóa hoa xuất hiện trước mắt một người. Ta xem sự Thiên định như là một cột trụ trên núi cao và Niết Bàn là một cơn mộng du giữa ban ngày.

Ta xem những lời phán quyết về đúng và sai như là sự uốn mình nhảy múa của một con rồng, và sự lên xuống của đức tin là dấu vết của bốn mùa để lại ”.

MỤC LỤC

	Trang
- Tựa	5
1. Một tách trà	11
2. Được viên kim cương trên con đường lầy	11
3. Thế à ?	14
4. Vâng lời	15
5. Nếu yêu, hãy yêu công khai	16
6. Không có yêu-thương-tử-tế	17
7. Thông báo	18
8. Đại lãng (Sóng lớn)	18
9. Người ta không thể ăn cắp mặt trăng	20
10. Bài thơ cuối cùng của Hoshin	20
11. Những giọt lệ ăn năn	22
12. Người Trung Hoa hạnh phúc	25
13. Một ông Phật	26
14. Đường lầy	27
15. Shoun và mẹ	28
16. Hà tiện lời dạy	31
17. Một ngụ ngôn	33
18. Một kiệt tác	33
19. Lời khuyên của mẹ	35
20. Âm thanh không âm thanh	35
21. Tim tôi bùng cháy như lửa	38

22. Cái chết của Eshun	39
23. Tụng kinh	39
24. Ba ngày nữa	40
25. Cuộc đối thoại mặc cả chỗ ở	41
26. Giọng nói của hạnh phúc	43
27. Hãy mở kho tàng của riêng anh	44
28. Không nước, không trăng	45
29. Danh thiếp	45
30. Mọi thứ đều ngon nhất	46
31. Một phen thời gian ngàn phần ngọc	47
32. Bàn tay của Mokusen	47
33. Nụ cười trong đời Mokugen	48
34. Thiền trong mọi phút	49
35. Mưa hoa	50
36. Xuất bản kinh	51
37. Tác phẩm của Gisho	52
38. Ngủ ngày	53
39. Trong cõi mộng	54
40. Thiền của Joshu	55
41. Thiền trong cuộc sống ăn mày	55
42. Ăn trộm trở thành đệ tử	56
43. Đúng và sai	57
44. Cỏ và cây sẽ giác ngộ như thế nào	58
45. Nghệ sĩ bàn tiện	59
46. Sự cân xứng chính xác	61
47. Ông Phật Mũi đen	62

48. Sự thể hiện trong sáng của Ryonen	62
49. Miso chua	64
50. Ánh sáng của anh có thể tắt	65
51. Người cho phải cảm ơn	66
52. Di ý và di thư	67
53. Trà sư và kẻ ám sát	68
54. Chánh đạo	69
55. Cửa thiên đường	70
56. Bắt ông Phật đá	71
57. Những người lính của lòng nhân từ	72
58. Con đường hầm	73
59. Gudo và hoàng đế	74
60. Trong bàn tay định mệnh	75
61. Sát sanh	76
62. Mồ hôi Kasan	77
63. Sự chinh phục của một con ma	77
64. Những đứa con của đức hoàng thượng	79
65. Người đang làm gì vậy	80
66. Một nốt nhạc thiên	82
67. Ăn lời trách mắng	82
68. Học im lặng	83
69. Lãnh chúa đầu bò	84
70. Mười người đắc đạo	84
71. Sự cải hóa chân thật	85
72. Tánh tình	86
73. Cái tâm đá	87

74. Không vương bụi trần	88
75. Sự phát đạt chân thật	89
76. Đốt hương	90
77. Phép lạ chân thật	92
78. Hãy ngủ đi !	93
79. Không có gì hiện hữu	93
80. Không làm, không ăn	94
81. Tri âm	95
82. Thời để chết	96
83. Ông Phật sống và người đóng thùng gỗ	96
84. Ba loại đệ tử	97
85. Làm thế nào viết được một bài thơ tứ tuyệt	98
86. Đối thoại Thiền	98
87. Cái gọi cuối cùng	100
88. Mùi vị của lưỡi kiếm Banzo	101
89. Thiền chiếc đĩa trui	103
90. Thiền của người kể chuyện	104
91. Đạo mát nửa đêm	105
92. Lá thư cho người hấp hối	106
93. Một giọt nước	106
94. Giáo lý tối thượng	107
95. Không vương mắc	108
96. Dấm của Tosui	109
97. Ngôi đền im lặng	110
98. Thiền của Phật	110

GÓP NHẬT CÁT ĐÁ

THIỀN SƯ MUJU

Chịu trách nhiệm xuất bản :

NGUYỄN THỊ THANH THẢO

Biên tập : **THÚY HẰNG**

Sửa bản in : **ANH VŨ**

Vẽ bìa : **MẠC HOÀNG**

In lần thứ hai 3.000 cuốn khổ 13 x 19 cm - In và sắp chữ Laser tại Nhà In Ngân Hàng 2, 422 Trần Hưng Đạo - Q.5 - TP Hồ Chí Minh.

Số xuất bản 10, theo KHXB số 29, cục xuất bản đã ký duyệt ngày 26-2-1990.

In xong và nộp lưu chiểu tháng 10 năm 1990.